

LỄ THẬT TIN LÀNH CỦA NƯỚC ĐỨC CHÚA TRỜI

Phần 3 - Ân điển là sự giàu có vô hạn của Đức Chúa Trời được ban cho loài người.

Bài 19 - Quyền phép của ân điển Đức Chúa Trời thay đổi vận mệnh của con người (tiếp theo bài 18).

Bất kể một công trình xây dựng nào, dù là công trình xây dựng bằng vật chất hay là bằng kiến thức thuộc trí tuệ, hoặc là các chương trình thương mại, hoặc về sự ngoại giao, thì người ta đều cần phải có những nền tảng được xây dựng theo một tiêu chuẩn, theo yêu cầu, đáp ứng được sự bền vững theo thời gian của cuộc sống và khi người ta cần phải bổ xung hay là nâng cấp công trình cho phù hợp với hoàn cảnh và sự phát triển của công việc, thì người ta cần phải kiểm tra lại nền tảng của mục đích cùng yêu cầu của công trình đó, hầu cho mọi công việc cần làm tiếp theo kế hoạch đó, sẽ được làm theo đúng theo tiêu chuẩn ban đầu.

Lời của Đức Chúa Trời là **Đá góc quý báu**, là **nền bền vững** mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên đó chính là Tin-Lành bình và Lời Chúa chép trong sách Sáng thế ký đó chính là **đá đã thử nghiệm**, là **đá góc quý báu**, là **nền bền vững**: ai tin sẽ chẳng gấp rút, như Lời Chúa chép.

Ê-sai 28:16: **Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Này, Ta đặt tại Si-ôn một hòn đá để làm nền, là đá đã thử nghiệm, là đá góc quý báu, là nền bền vững: ai tin sẽ chẳng gấp rút.**

Bản King James version chép:¹⁶ Therefore^{H3651} thus^{H3541} saith^{H559} the Lord^{H136} GOD^{H3069}, Behold^{H2005}, I lay in Zion^{H6726} for a foundation^{H3248} a stone^{H68}, a tried^{H976} stone^{H68}, a precious^{H3368} corner^{H6438} stone, a sure^{H3245} foundation^{H4143}: he that believeth^{H539} shall not make haste^{H2363}.

Chữ **Si-ôn** - Zion^{H6726} chép trong câu 16 trên, đó là chữ יְצִיּוֹן - Tsiyown, số 6726 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Nơi bị nung nóng, như rang, như đốt cho đến khi nứt, nẻ;*

Chữ **hòn đá** - a stone^{H68} chép trong câu 16 trên, đó là chữ אֶבֶן - 'eben, số 068 ra từ gốc, là chữ בְּנֵי - banah, số 1129 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *hòn đá (hoặc lớn hay nhỏ, là vật liệu xây dựng, hoặc đá quý, đá trang sức, đá lửa, đá chứa khoáng chất, hoặc đá cứng hay là mưa đá; để xây dựng, để sửa chữa, để làm cho vững vàng, để lam cho chắc chắn, làm cho bền vững, để duy trì sự bền vững, để xây dựng lại; để sanh sản con cái, để tạo lập, để lập nên, để làm cho được phát triển;*

Trong câu 16 trên, Đức Giê-hô-va đã tỏ cho chúng ta đó có hai chữ **nền**, đều nói về quyền phép của Lời Ngài, theo trình tự khi Lời Đức Chúa Trời đã được phán ra, sẽ lập nên một cái **nền bền vững** cho loài người có sự trông cậy cho sự sống lại và sự sống đời đời của linh hồn mình.

Chữ **nền** đầu tiên được chép trong câu 16 đó, là chữ foundation^{H3248} (theo bản King James version), đó là chữ יְסוּדָה - Yesudah, số 3248, ra từ chữ יְסוּד - Yesud, số và chữ יְסוּד - Yasad, số 3245 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự thành lập, sự sáng lập, sự thiết lập, sự ban đầu, lúc khởi đầu; sự gieo, sự nắn, sự sắp đặt, sự bố trí, sự bổ nhiệm, sự chỉ định, sự chọn, sự quy định, sự đặt để, sự chỉ dẫn, sự khuyên bảo, sự truyền kiến thức cho, sự cung cấp mọi thông tin, sự ban hành mạng lệnh, sự ban hành đạo luật, sự định trước về thời gian trong kế hoạch phải được thực thi; sự chỉ định vị trí, chức vụ, công việc;*

Chữ **nền** thứ hai được chép trong phần cuối của câu 16 trên, đó là chữ foundation^{H4143} (theo bản King James version) đó là chữ מוּעָד - muwcad, số 4143, ra từ chữ יְסוּד - yacad, số 3245 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự thành lập, sự thiết lập, sự sáng lập, sự đặt nền móng; để xây dựng, để đúc chảy kim loại; để sửa chữa, để ấn định vị trí, để đóng, để gắn, để lấp đặt theo đúng quyết định, để quy định phạm vi trách nhiệm, làm cho vững chắc các chức vụ lại với nhau theo quyết định ban đầu; sự ra sắc lệnh, sự ban hành luật định;*

Chữ **quý báu** - precious^{H3368} chép trong câu 16 trên, đó là chữ יָקָר - yaqar, số 3368 ra từ chữ יָקָר - yaqar, số 3365 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *giá trị lớn, quan trọng, uy thế lớn, có ảnh hưởng lớn, hiếm có, quý báu, quý giá, lộng lẫy, huy hoàng; sự kính mến, sự quý trọng, phần thưởng, giải thưởng, khiến cho được giá trị lớn, được quý giá, được tôn trọng, được đánh giá cao, được coi là đáng ưa chuộng,*

Chữ **tin** - believeth^{H539} được chép trong câu 16 trên, đó là chữ אָמַן - 'aman, số 0539 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự ủng hộ, sự tin cậy chắc chắn, sự nương cậy, sự xác nhận, sự chứng thực, sự chấp nhận, sự tin tưởng, sự trung thành, sự trung thực, sự tiếp tục thực hành lời hứa,*

Chữ **nền** - a foundation^{H3248} mà Chúa Giê-hô-va đã phán: Này, Ta đặt tại Si-ôn một hòn đá để làm nền, là **đá đã thử nghiệm**, là **đá góc quý báu**, đó chính là Luật pháp mà Đức Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã trao cho Môi-se, được chép trên hai bảng đá, bởi ngón tay Ngài viết ra, có đủ những lời mà Đức Giê-hô-va, từ giữa

lửa, tại trên núi Si-nai, có phán cùng dân Y-sơ-ra-ên (Xuất Ê-díp-tô Ký 31:18 và Phục truyền luật lệ ký 9:10) và cũng là nói về Đức Chúa Jêsus Christ, Con một của Đức Chúa Trời, đã cưỡi lửa tiến vào thành Giê-ru-sa-lem (năm A.D. 32) để làm giá cứu chuộc nhân loại. Chính Lời của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, khi đã được phán ra khỏi miệng Ngài, sẽ là nền tảng cho mọi sự mà Ngài muốn. Khi hai bảng đá ghi chép Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho Môi-se, được đặt vào trong Hòm Giao-ước của Đức Giê-Hô-Va nơi đền tạm, là bóng về việc sau khi Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời đã hoàn thành giá cứu chuộc loài người, thì hết thảy những người nào sẽ tin đến Danh Đức Chúa Jêsus Christ và noi theo các mạng lệnh của Ngài, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ ghi tạc Luật pháp của Ngài vào trong lòng và trong trí của những người đó, như Lời Chúa đã phán: **“Đức Giê-hô-va phán: Nầy là giao ước mà Ta sẽ lập với nhà Y-sơ-ra-ên sau những ngày đó. Ta sẽ đặt luật pháp Ta trong bụng chúng nó và chép vào lòng. Ta sẽ làm Đức Chúa Trời chúng nó, chúng nó sẽ làm dân Ta.”** (Giê-rê-mi 31:33 - Hê-bơ-rơ 8:10 & Hê-bơ-rơ 10:6).

Đền tạm mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã mạng lệnh cho Môi-se dựng nên nơi đồng vắng Si-nai đó là bóng về tấm lòng, cùng thân thể của người tin Chúa, sau khi đã vâng phục trọn vẹn Luật pháp của Đức Chúa Trời, mà được trở nên đền thờ của Đức Chúa Trời, mà hình ảnh cây Si-tim nơi đồng vắng Si-nai được chặt khỏi gốc của xác thịt mình, để được cắt, cưa, xẻ, bào, đục, gọt, dũa, mài cho được thành các vật dụng bằng gỗ trong đền tạm đó là bóng, và tấm lòng, tâm trí của người tin Chúa được nên trọn lành cho Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời thì sẽ được báp-tem bằng Đức Thánh-Linh, mà sự bọc vàng ròng bề trong và bề ngoài của các vật dụng trong đền tạm, như bàn thờ xông hương, bàn để bánh trầu thiết, hòm bảng chứng... đó là bóng.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán rằng: **Nầy là giao ước mà Ta sẽ lập với nhà Y-sơ-ra-ên sau những ngày đó. Ta sẽ đặt luật pháp Ta trong bụng chúng nó và chép vào lòng** (Giê-rê-mi 31:33b) đó là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ ghi tạc cả hai Luật pháp, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, tức là Lẽ thật, và Luật pháp của sự tội và sự chết, tức là Luật pháp văn tự, vào nơi tâm linh và nơi tâm trí của người tin Chúa.

Để chúng ta có thể hiểu rõ ý nghĩa của hai chữ **nền** được chép trong Ê-sai 28 câu 16 trên, chúng ta cần phải biết rằng, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là sự yêu thương và vì Ngài là sự yêu thương nên Ngài đã phán Lời của Ngài ra để tạo nên muôn vật và ban sự sống cho muôn vật và Lời của Đức Chúa Trời hằng còn với Đức Chúa Trời, vì là **nền** tảng cho mọi sự và cho muôn vật được dựng nên. Nhưng bất kỳ một tạo vật nào, hoặc thiên binh, thiên sứ, hoặc loài người, không vâng phục Lời Đức Chúa Trời, thì Lời của Đức Chúa Trời sẽ sửa phạt tạo vật đó theo sự công bình của Đức Chúa Trời và như vậy, tạo vật đó đã không được vững bền vì đã không vâng giữ và không tuân theo Lời của Đức Chúa Trời. Còn tạo vật nào tin cậy, vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, thì chính Lời Đức Chúa Trời mà tạo vật đó đã vâng giữ và tuân theo đó, sẽ được quyền phép của Lời Đức Chúa Trời khiến cho được bền vững mãi theo sự công bình của Đức Chúa Trời. Khi dân Y-sơ-ra-ên, là tuyển dân của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, không vâng giữ và không tuân theo Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì thành Giê-ru-sa-lem sẽ bị bỏ hoang và dân Y-sơ-ra-ên phải bị bắt làm phu tù, điều đó không chỉ nói về dân Y-sơ-ra-ên trong quá khứ mà ngay cả khi dân Y-sơ-ra-ên chối bỏ Đấng Christ và không tin đến Danh của Ngài, là Con một của Đức Chúa Trời, thì họ cũng bị tai hoạ và thành Giê-ru-sa-lem đã và sẽ bị tàn phá và trở nên hoang vu, cho đến khi nào dân Y-sơ-ra-ên và thành Giê-ru-sa-lem chấp nhận, vâng phục và tôn cao Danh Đức Chúa Jêsus Christ, như Lời Chúa đã chép:

Ê-sai 5:1-9: Ta sẽ hát cho bạn rất yêu dấu Ta một bài ca của bạn yêu dấu ta về việc vườn nho người. Bạn rất yêu dấu Ta có một vườn nho ở trên gò đất tốt. Người khai phá ra; cất bỏ những đá; trồng những gốc nho xinh tốt; dựng một cái tháp giữa vườn, và đào một nơi ép rượu. Vả, người mong rằng sẽ sanh trái nho; nhưng nó lại sanh trái nho hoang. Hỡi dân ở Giê-ru-sa-lem cùng người Giu-đa, vậy thì bây giờ Ta xin các ngươi hãy đoán xét giữa Ta với vườn nho Ta. Có điều chi nên làm cho vườn nho Ta mà Ta không làm cho nó chăng? Cớ sao khi Ta mong sanh trái nho, thì nó lại sanh trái nho hoang vậy? Nầy, Ta sẽ bảo các ngươi về điều Ta định làm cho vườn nho Ta: Ta phá rào, nó sẽ bị cắn nuốt; Ta hạ tường xuống, nó sẽ bị giày đập. Ta sẽ để nó hoang loạn, chẳng tĩa sửa, chẳng vun xới; nhưng tại đó sẽ mọc lên những gai góc và chà chuôm; Ta lại truyền cho mây đừng làm mưa xuống trên nó nữa. Vả, vườn nho của Đức Giê-hô-va vạn quân, ấy là nhà Y-sơ-ra-ên, và những người của Giu-đa tức là cây mà Ngài ưa thích. Ngài trông họ được công chánh, mà nầy, có sự bạo ngược; trông được công bình, mà nầy, có tiếng kêu

la. Khốn thay cho những kẻ thêm nhà vào nhà, thêm ruộng vào ruộng, cho đến chừng nào chẳng còn chỗ hở nữa, và các người ở một mình giữa xứ! Đức Giê-hô-va vạn quân có phán vào tai tôi những lời này: **Thật nhiều nhà sẽ bỏ hoang, những nhà ấy lớn và đẹp mà chẳng có người ở!**

Ma-thi-ơ 23:37-39: **Hỡi Giê-ru-sa-lem, Giê-ru-sa-lem, người giết các đấng tiên tri và ném đá những kẻ chịu sai đến cùng người, bao nhiêu lần Ta muốn nhóm họp các con người như gà mái túc con mình lại ấp trong cánh, mà các người chẳng khứng! Nay, nhà các người sẽ bỏ hoang! Vì, Ta bảo, các người sẽ không thấy Ta nữa, cho đến lúc các người sẽ nói rằng: Phước cho Đấng nhân danh Chúa mà đến!**

Trước khi chúng ta bước tiếp trong sự suy gẫm những sự mâu nhiệm về công việc của Đức Giê-Hô-Va làm thành Giao-ước của Ngài với Gia-cốp, là nền tảng về công việc của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ làm thành kế hoạch tìm một dòng dõi thánh của Ngài, là dòng dõi sẽ bắt đầu ra từ Gia-cốp, sau khi người đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đổi tên từ Gia-cốp thành Y-sơ-ra-ên, nghĩa là từ một *kẻ nắm gót* mà được trở thành người *có quyền phép của con Vua và sẽ được cai trị như Con của Vua*, là bóng về những người tin Đức Chúa Jê-sus Christ, nhờ quyền phép của Đức Thánh-Linh và của Lẽ thật mà được tái sinh tâm linh mình, được hưởng quyền kế tự Đức Chúa Trời và được đồng với Đức Chúa Jê-sus Christ - Con một của Đức Chúa Trời, cai trị trong nước thầy tế lễ của Ngài nơi thiên đàng, chúng ta hãy trở lại với sự sanh ra và sự lớn lên của Gia-cốp (trong ý nghĩa thuộc linh, nghĩa là theo Lẽ thật) kể từ khi Gia-cốp đến với La-ban (là người hình bóng về Đức Thánh-Linh, Thần Lẽ thật), nghĩa là chúng ta suy gẫm về trình tự của sự tái sinh (sự sống lại) của tâm linh người tin Chúa, khi người ấy đến với Đức Thánh-Linh và ở trong sự cai trị của Ngài, (mà La-ban là bóng).

Sau khi Gia-cốp đã ở với La-ban một thời gian, mà Kinh-Thánh chép là **một tháng**, nhưng trong ý nghĩa của Lẽ thật, thì chữ **một tháng** đó trong tiếng Hê-bơ-rơ là chữ **שָׁנָה** - **chodesh**, số 2320 ra từ chữ **שָׁנָה** - **chadash**, số 2318, có nghĩa là: **tháng, ngày trăng mới; trở nên mới, được làm mới lại, được sửa chữa, làm một sự mới, tự làm mới mình, sự bắt đầu lại;**

Khi người tin Chúa đến với Đức Thánh-Linh và sau một thời gian nhờ Lẽ thật và quyền phép của Đức Thánh-Linh mà người ấy bắt đầu khởi sự làm mới lại tâm trí mình, thì bấy giờ, qua quyền phép của Đức Thánh-Linh (mà La-ban là bóng) mà người tin Chúa bắt đầu tiếp nhận những sự ban cho của Đức Thánh-Linh để có thể hiểu được chân giá trị của Lời Đức Chúa Trời, cả Luật pháp văn tự và Luật pháp của Thánh-Linh sự sống và giống như Gia-cốp muốn được cưới Ra-chên làm vợ, nhưng người lại được La-ban cả Lê-a và Ra-chên cùng với hai con đòi của La-ban đó là bóng về việc Đức Thánh-Linh sẽ theo trình tự của kế hoạch mà Ngài đã định sẵn cho sự cứu chuộc tâm linh loài người, mà ban khả năng hiểu biết về Luật pháp cùng với khả năng thực hành Luật pháp văn tự cho tâm linh người ấy, chứ không theo cách loài người xác thịt nghĩ.

Thời gian bảy năm mà Gia-cốp đã chấp nhận với La-ban để được cưới Ra-chên làm vợ đó là bóng về một thời gian đủ để người tin Đức Chúa Jê-sus Christ thành lập được sự hiểu biết giá trị quan trọng của Luật pháp văn tự, nghĩa là Lời Chúa được chép trong Kinh-Thánh và thời gian này sẽ tùy thuộc vào hoàn cảnh, cùng tùy thuộc vào đức tin, tùy thuộc vào tấm lòng của người ấy đối với Lời Đức Chúa Trời.

Mặc dù Gia-cốp đã không nhận biết được phong tục của nơi La-ban ở là người ta phải gả con gái lớn trước rồi mới được gả con gái nhỏ, nhưng khi được La-ban tỏ cho biết, thì Gia-cốp đã chấp nhận điều kiện của La-ban, đó là Gia-cốp phải cưới Lê-a rồi La-ban mới gả Ra-chên cho người, với một điều kiện, đó là Gia-cốp phải hầu việc La-ban thêm bảy năm nữa. Điều kiện này là bóng về yêu cầu bắt buộc, mà mọi người tin Chúa phải hoàn thành, nghĩa là để người tin Chúa có thể hiểu được chân giá trị của Luật pháp và làm trọn Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên (qua Môi-se) và Luật pháp đó cũng được ban cho hết thảy những người nào (trong muôn dân) muốn nhận được sự cứu chuộc sự sống cho linh hồn mình và được làm môn đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ, phải làm theo, như Lời Chúa đã chép:

Rô-ma 3:21-31: **Nhưng hiện bây giờ, sự công bình của Đức Chúa Trời, mà luật pháp và các đấng tiên tri đều làm chứng cho, đã bày tỏ ra ngoài luật pháp: tức là sự công bình của Đức Chúa Trời, bởi sự tin đến Đức Chúa Jê-sus Christ, cho mọi người nào tin, chẳng có phân biệt chi hết, vì mọi người đều đã phạm tội, thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, và họ nhờ ân điển Ngài mà được xưng công bình nhưng không, bởi sự chuộc tội đã làm trọn trong Đức Chúa Jê-sus Christ, là Đấng Đức Chúa Trời đã lập làm của lễ chuộc tội, bởi đức tin trong huyết Đấng ấy. Ngài đã bày tỏ sự công bình mình như vậy, vì đã bỏ qua các tội phạm trước kia, trong buổi Ngài nhin nhục; tức là Ngài đã tỏ sự công bình Ngài trong thời hiện tại, tỏ ra mình là công bình và xưng công bình kẻ nào tin đến Đức Chúa Jê-sus. Vậy thì sự khoe mình**

ở đâu? Đã bị trừ bỏ rồi. Bởi luật pháp nào? Luật pháp của việc làm chẳng? Không phải, nhưng bởi luật pháp của đức tin; vì chúng ta kể rằng người ta được xưng công bình bởi đức tin, chớ không bởi việc làm theo luật pháp. Hay là, Đức Chúa Trời chỉ là Đức Chúa Trời của dân Giu-đa sao? Há chẳng phải cũng là Đức Chúa Trời của dân ngoại ư? Phải, Ngài cũng là của dân ngoại nữa; Vì chỉ có một Đức Chúa Trời, là Đấng làm cho kẻ chịu cắt bì được xưng công bình bởi đức tin, cũng làm cho kẻ không chịu cắt bì được xưng công bình bởi đức tin nữa. Vậy, chúng ta nhân đức tin mà bỏ luật pháp hay sao? Chẳng hề như vậy! Trái lại, chúng ta làm vững bền luật pháp.

Rô-ma 8:1-4: Cho nên hiện nay chẳng còn có sự đoán phạt nào cho những kẻ ở trong Đức Chúa Jê-sus Christ; vì luật pháp của Thánh Linh sự sống đã nhờ Đức Chúa Jê-sus Christ buông tha tôi khỏi luật pháp của sự tội và sự chết. Vì điều chi luật pháp không làm nổi, tại xác thịt làm cho luật pháp ra yếu đuối, thì Đức Chúa Trời đã làm rồi: Ngài đã vì cố tội lỗi sai chính Con mình lấy xác thịt giống như xác thịt tội lỗi chúng ta, và đã đoán phạt tội lỗi trong xác thịt, hầu cho sự công bình mà luật pháp buộc phải làm được trọn trong chúng ta, là kẻ chẳng noi theo xác thịt, nhưng noi theo Thánh Linh.

Lời của Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh là con đường mà hết thảy mọi người nào muốn nhận được sự cứu chuộc cho sự sống của linh hồn mình và được hưởng quyền kế tự Đức Chúa Trời, sẽ phải đi theo và làm theo, mà sách Sáng thế ký chính là nền tảng của tất cả các sách được chép trong Kinh-Thánh, nghĩa là từ sách Xuất Ê-díp-tô Ký cho đến sách Ma-la-chi thuộc về phần Cựu ước và từ sách Ma-thi-ơ cho đến sách Khải huyền, là các sách thuộc về phần Tân-ước, thì không có một sách nào trong Kinh-Thánh mà lại không bắt nguồn từ sách Sáng thế ký. Chính Đức Chúa Jê-sus Christ, trước khi Ngài bị người ta bắt và đóng đinh trên thập tự giá, Ngài đã cầu xin Đức Chúa Cha rằng: “Con vì họ tự làm nên thánh, hầu cho họ cũng nhờ lẽ thật mà được nên thánh vậy. Ấy chẳng những vì họ mà Con cầu xin thôi đâu, nhưng cũng vì kẻ sẽ nghe lời họ mà tin đến Con nữa, để cho ai nấy hiệp làm một, như Cha ở trong Con, và Con ở trong Cha; lại để cho họ cũng ở trong chúng ta, đặng thế gian tin rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã ban cho họ sự vinh hiển mà Cha đã ban cho Con, để hiệp làm một cũng như chúng ta vẫn là một: Con ở trong họ và Cha ở trong Con, để cho họ toàn vẹn hiệp làm một, và cho thế gian biết chính Cha đã sai Con đến, và Cha đã yêu thương họ cũng như Cha đã yêu thương Con. Cha ôi, Con muốn Con ở đâu thì những kẻ Cha đã giao cho Con cũng ở đó với Con, để họ ngắm xem sự vinh hiển của Con, là vinh hiển Cha đã ban cho Con, vì Cha đã yêu Con trước khi sáng thế.” (Giăng 17:19-24)

Bản King James version chép câu 24 trên như sau: ²⁴ **Father**^{G3962}, **I will**^{G2309} **that they also**^{G2548}, **whom**^{G3739} **thou hast given**^{G1325} **me, be with me where**^{G3699} **I am**^{G1510}; **that they may behold**^{G2334} **my glory**^{G1391}, **which**^{G3739} **thou hast given**^{G1325} **me: for thou lovedst**^{G25} **me before**^{G4253} **the foundation**^{G2602} **of the world**^{G2889}.

Có nghĩa là: *Thưa Cha, Con muốn rằng, Con ở đâu thì những người mà Cha đã giao cho Con cũng ở đó với Con, để họ được thấy sự vinh hiển của Con, là sự vinh hiển mà Cha đã ban cho Con, vì Cha đã yêu Con trước khi Cha lập nên thế gian này.*

Chữ mà bản tiếng Việt chép là **sáng thế - the foundation**^{G2602} đó là chữ **καταβολή** - *katabole*, số 2602 ra từ chữ **καταβάλλω** - *kataballo*, số 2598 và chữ **κατά** - *kata*, số 2596 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *sự thành lập, sự sáng lập, sự thiết lập, sự lập nền móng xây dựng; sự xuống, sự đổ xuống, sự vút xuống, sự bỏ xuống, sự sắp xếp, sự sắp đặt ở phía dưới; sự đối lập, sự chống đối, sự phản đối, sự phân bổ, sự rải rắc, sự phân phối, sự xếp hạng, sự xếp loại, sự phân loại;*

Các Lời mà Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán ra và được chép trong Kinh-Thánh, thì mọi người tin Chúa phải tôn trọng, vâng phục và làm theo, để chứng minh rằng người ấy thật sự tin cậy vào quyền phép của Danh Ngài và nếu người tin Chúa tin vào Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ, thì người ấy phải tiếp nhận, vâng giữ và làm theo Lời của Ngài, chớ không phải là miệng nói tin Chúa mà tai của người ta lại nghe theo các lời của những người đứng giảng nhưng không đúng như Lời Chúa đã chép trong Kinh-Thánh. Chính Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật, là Thánh-Linh của Đấng Christ, sẽ làm chứng về mọi sự mà người ta đã nghe, đã làm, đã nói và đã sống như thế nào trước các mạng lệnh mà Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán dạy.

Đức Chúa Jê-sus Christ là Lời Đức Chúa Trời và Ngài với Đức Chúa Cha là một. Chính Ngài đã phán rằng, Ngài không nói tự mình, nhưng Ngài nói theo những gì mà Đức Chúa Cha đã phán. Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán rõ ràng, cả Kinh-Thánh làm chứng về Ngài và mọi sự mà Môi-se đã chép, đã giảng, đã dạy dân Y-sơ-ra-

ên, đều làm chứng về Ngài, thì tại sao người ta lại dám chống nghịch lại các Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán? Tại sao người ta dám lừa dối những người tin Chúa nhưng lại thiếu sự hiểu biết, rằng Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se đó là thuộc về dân Y-sơ-ra-ên, còn trong Giao ước mới của Đức Chúa Jêsus Christ thì những người tin Chúa không phải làm trọn Luật pháp đó nữa, vì người ta đang được ở trong ân điển của Đức Chúa Jêsus Christ rồi ?

Trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, tôi, tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ, cảnh cáo hết thảy những người nói những lời dối trá đó phải ăn năn tội lỗi mình, để tránh khỏi cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời, vì bất cứ người nào tự thêm vào hay là bớt đi dù chỉ là một chấm, hay là một nét chữ trong Luật pháp của Đức Chúa Trời, là Luật pháp mà chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã trực tiếp giao cho Môi-se và Ngài đã phán rằng, Luật pháp đó hằng còn với Ngài, vì Ngài là Đấng Tự Hữu, Hằng Hữu, Danh Ngài là Đức Giê- Hô-Va.

Đức Chúa Jêsus Christ đã cầu xin với Đức Chúa Cha và các Lời đó chứng minh rằng, những người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đức Chúa Cha đã chọn từ trước khi Ngài tạo nên thế gian này, để những người đó hầu việc Đức Chúa Jêsus Christ - Con một Ngài và những người được chọn đó, sẽ được phục hồi lại các khả năng thuộc linh, là những sự thuộc về người bề trong, được Lời Chúa gọi là người thuộc về trời, hầu cho tâm linh của những người đó được sanh lại và được thấy những sự giấu kín trong Luật pháp văn tự, là những sự mà Đức Chúa Jêsus Christ đã tỏ ra trong Lời cầu nguyện của Ngài với Đức Chúa Cha (được sứ đồ Giảng ghi chép xuống trong sách Giảng đoạn 17), đó là những sự được chép trong sách Sáng thế ký, là nền tảng và là mục đích mà thế gian được tạo nên theo một tiêu chuẩn duy nhất dành cho một dòng dõi được chọn theo tiêu chuẩn Thánh cho Đức Giê-Hô-Va.

Chữ **sáng thế - the foundation**^{G2602} chép trong Giảng 17 câu 24 đó, đã tỏ ra rằng, mọi sự được tạo nên trên đất này, chính là sự Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời **thiết lập, thành lập, sáng lập, lập nền móng xây dựng** một môi trường sống bên ngoài và bên dưới thiên đàng của Đức Chúa Trời, tại môi trường này, các tạo vật được Ngài **quăng xuống, đổ xuống, vớt xuống, bỏ xuống, sắp xếp, sắp đặt ở phía dưới** của thiên đàng, tức là các tạo vật vốn được tạo nên bởi thở của Đức Chúa Trời, là loài người chúng ta, để tại môi trường này, hết thảy mọi **sự đối lập, sự chống đối, sự phản đối** sẽ phải bị bộc lộ ra và bấy giờ, các thiên binh, các thiên sứ của Đức Chúa Trời trên thiên đàng đều thấy được sự cai trị công bình của Đức Chúa Trời, thông qua việc Ngài thiết lập muôn vật trên đất này cùng những sự xảy đến với loài người, từ A-đam, Ê-va cho đến dòng dõi của người, cùng với những công việc của Sa-tan cùng các quỷ sứ của hắn đã làm ra để lừa dối loài người và chống nghịch Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và các thiên sứ của Đức Chúa Trời cũng thấy được những **sự phân bố, sự rải rác, sự phân phối, sự xếp hạng, sự xếp loại, sự phân loại** loài người ở trên đất này theo Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời. Hết thảy những công việc đó, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời không chỉ dùng để tuyển chọn một dòng dõi thánh cho Nước Đức Chúa Trời mà thôi, mà còn là sự dạy dỗ cho hết thảy các thiên sứ của Đức Chúa Trời nơi thiên đàng nữa, như Lời Chúa đã chép rằng: **“Vả, anh em có nghe Đức Chúa Trời ban chức cho tôi, là ân điển mà Ngài vì anh em phó cho tôi, thế nào bởi sự tỏ ra, tôi đã hiểu biết điều mầu nhiệm mà tôi mới bày tỏ cùng anh em mấy lời. Đọc đến thì anh em có thể rõ sự hiểu biết của tôi về lẽ mầu nhiệm của Đấng Christ, là lẽ mầu nhiệm trong các đời khác, chưa từng phát lộ cho con cái loài người, mà bây giờ đã được Đức Thánh Linh tỏ ra cho các sứ đồ thánh và tiên tri của Ngài. Lẽ mầu nhiệm đó tức là: Dân ngoại là kẻ đồng kế tự, là các chi của đồng một thể, đều có phần chung với chúng ta về lời hứa đã nhờ Tin Lành mà lập trong Đức Chúa Jêsus Christ; còn tôi đã trở nên kẻ giúp việc Tin Lành ấy cứ sự ban cho của ân điển Đức Chúa Trời, là ân điển đã ban cho tôi bởi công hiệu của quyền phép Ngài. Phải, ân điển đó đã ban cho tôi, là kẻ hèn hơn hết mọi thánh đồ, để rao truyền cho dân ngoại sự giàu có không dò được của Đấng Christ, và soi sáng cho mọi người biết sự phân phát lẽ mầu nhiệm, từ đời thượng cổ đã giấu kín trong Đức Chúa Trời là Đấng dựng nên muôn vật. Ấy vậy, hiện nay sự khôn sáng mọi đường của Đức Chúa Trời cậy Hội thánh mà bày tỏ ra cho những kẻ làm đầu và những kẻ cầm quyền trong các nơi trên trời, theo ý định đời đời của Ngài đã làm xong trong Đức Chúa Jêsus Christ, Chúa chúng ta, trong Ngài chúng ta nhờ đức tin đến Ngài mà được tự do đến gần Đức Chúa Trời cách dạn dĩ. Tôi cũng xin anh em chớ nhân sự hoạn nạn tôi chịu vì anh em mà ngã lòng điều đó là điều vinh hiển của anh em vậy. Ấy là vì cơ đó mà tôi quỳ gối trước mặt Cha, bởi Cha mà cả nhà trên trời và dưới đất đều được đặt tên, tôi cầu xin Ngài tùy sự giàu có vinh hiển Ngài khiến anh em được quyền phép bởi Thánh Linh mà nên mạnh mẽ trong lòng; đến nỗi Đấng Christ nhân đức tin mà ngự trong lòng anh**

em; để anh em khi đã đâm rễ vững nền trong sự yêu thương, được hiệp cùng các thánh đồ mà hiểu thấu bề rộng, bề dài, bề cao, bề sâu của nó là thể nào, và được biết sự yêu thương của Đấng Christ, là sự trởi hơn mọi sự thông biết, hầu cho anh em được đầy dẫy mọi sự dư dật của Đức Chúa Trời. Vả, Đức Chúa Trời, bởi quyền lực cảm động trong chúng ta, có thể làm trởi hơn vô cùng mọi việc chúng ta cầu xin hoặc suy tưởng, nguyện Ngài được vinh hiển trong Hội thánh, và trong Đức Chúa Jêsus Christ, trải các thời đại, đời đời vô cùng. A-men.” (Ê-phê-sô 3:2-21)

Mọi người tin Chúa phải nhận biết mục đích Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên loài người, ấy là để Ngài tìm một dòng dõi thánh, tức là một dân tộc thánh và những người thuộc về dòng dõi thánh này sẽ được chọn vào một nước thầy tế lễ, mà Vua của nước thầy tế lễ đó chính là Đức Chúa Jêsus Christ, Thầy tế lễ thượng của Đức Chúa Trời chí cao và những người được chọn làm công dân của Nước này, sẽ được gọi là chức thầy tế lễ nhà Vua, như Lời Chúa đã chép:

1 Phi-e-rơ 2:1-10: **Vậy anh em đã từ bỏ mọi điều độc ác, mọi điều gian xảo, mọi thứ giả trá, lòng ghen ghét và sự nói hành, thì hãy ham thích sửa thiênng liêng (*thuần khiết, hoàn hảo, chân thật, không pha tạp*) của đạo (*Lời - Word*), như trẻ con mới đẻ vậy, hầu cho anh em nhờ đó lớn lên mà được rồi linh hồn, nếu anh em đã nếm biết Chúa là ngọt ngào. Hãy đến gần Ngài, là hòn đá sống, bị người ta loại ra, song được chọn và quý trước mặt Đức Chúa Trời, và anh em cũng như đá sống, được xây nên nhà thiênng liêng (*spiritual house*), làm chức tế lễ thánh, dâng dâng của tế lễ thiênng liêng (*spiritual sacrifices*) nhờ Đức Chúa Jêsus Christ mà đẹp ý Đức Chúa Trời. Vì trong Kinh Thánh có chép rằng: Này, ta đặt tại Si-ôn hòn đá góc nhà đã chọn lựa và quý báu; Ai tin đến đá ấy sẽ không bị xấu hổ. Vậy nên, cho anh em là kẻ đã tin, thì là đá quý; nhưng cho những kẻ không tin, thì Hòn đá mà bị thợ xây nhà loại ra, bèn trở nên đá góc nhà, là Đá gây cho vấp vấp, là đá lớn làm cho sa ngã; họ bị vấp đá đó, vì không vâng phục Đạo (*Word*), và điều ấy đã định sẵn cho họ rồi. Nhưng anh em là đồng giống được lựa chọn, là chức thầy tế lễ nhà vua, là dân thánh (*a royal priesthood, an holy nation*) là dân thuộc về Đức Chúa Trời, hầu cho anh em rao giảng nhân đức của Đấng đã gọi anh em ra khỏi nơi tối tăm, đến nơi sáng láng lạ lùng của Ngài; anh em ngày trước không phải là một dân, mà bây giờ là dân Đức Chúa Trời, trước không được thương xót, mà bây giờ được thương xót.**

Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ phải được xây trên hòn đá góc nhà đã chọn lựa và quý báu là nền bền vững, chứ không phải bởi những sự mà người ta gọi là lòng sốt sắng, là sự yêu mến Chúa bằng miệng lưỡi của loài người xác thịt, vì Đức Chúa Jêsus Christ đã phán rằng: **“Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều Ta đã nói với người: Các người phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì thổi, người nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy.”** (Giăng 3:6-8)

Những người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chọn làm môn đồ của Đấng Christ, tức là những người hầu việc Đức Chúa Jêsus Christ trong chức vụ được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chỉ định, chứ không phải là những người muốn nhảy vào làm chức vụ này hay là chức vụ kia trong các tổ chức mà người ta gọi là Hội-Thánh! vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã biết trước rằng, sẽ có nhiều kẻ sẽ tự nhảy vào ngôi của Môi-se mà hăm ép Nước Đức Chúa Trời, khiến cho rất nhiều người vốn đã vì tội lỗi của A-đam mà ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi tâm linh họ bị tàn lụi, như kẻ mù đi rờ rờ trong tối tăm, mà lại còn bị những kẻ vốn đang mù như vậy, tự xưng mình là người dẫn đường, nên cả những người tin theo những kẻ mù làm người dẫn đường kia, phải bị rơi xuống hố. Người ta không thể kêu oan cho mình, rằng: *sao Đức Chúa Trời thấy tôi mù mà không cứu tôi?* Đức Chúa Trời đã sửa soạn sẵn hết thảy cho loài người câu trả lời rất rõ ràng qua Con một của Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, đó là:

Ma-thi-ơ 11:28-30: **Hỡi những kẻ mệt mỏi và gánh nặng, hãy đến cùng Ta, Ta sẽ cho các người được yên nghỉ. Ta có lòng nhu mì, khiêm nhường; nên hãy gánh lấy ách của Ta, và học theo Ta; thì linh hồn các người sẽ được yên nghỉ. Vì ách Ta dễ chịu và gánh Ta nhẹ nhàng.**

Giê-hô-va Đức Chúa Trời nhân từ đã tỏ ra ý muốn của Ngài cho muôn dân được biết, mà trước hết là cho dân Y-sơ-ra-ên, để qua dân Y-sơ-ra-ên mà muôn dân nơi thế gian được biết đến Danh Ngài, đó là:

Xuất Ê-díp-tô Ký 19:1-6: **Tháng thứ ba, sau khi ra khỏi xứ Ê-díp-tô, trong ngày đó dân Y-sơ-ra-ên đến nơi đồng vắng Si-na-i. Từ Rê-phi-đim ra đi, đến nơi đồng vắng Si-na-i, đóng trại tại đó, đối diện cùng núi.**

Môi-se bèn lên đến Đức Chúa Trời, Đức Giê-hô-va ở trên núi gọi người mà phán rằng: Người hãy nói như vậy cho nhà Gia-cốp, và tỏ điều này cho dân Y-sơ-ra-ên: Các người đã thấy điều Ta làm cho người Ê-díp-tô, ta chở các người trên cánh chim đại bàng (*eagle wings*) làm sao, và dẫn các người đến cùng Ta thể nào. Vậy, bây giờ, nếu các người vâng lời Ta và giữ sự giao ước Ta, thì trong muôn dân, các người sẽ thuộc riêng về Ta, vì cả thế gian đều thuộc về Ta. Các người sẽ thành một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho Ta. Bấy nhiêu lời đó người sẽ nói lại cùng dân Y-sơ-ra-ên.

Nếu người nào tin vào Danh Đức Chúa Jêsus Christ, thì người ấy phải chứng minh sự tin của mình, qua việc suy gẫm Luật pháp của Đức Chúa Trời ngày và đêm cùng cẩn thận làm theo mọi điều đã chép ở trong, vì quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ làm sống lại tâm linh của người ấy và chính Đức Thánh-Linh, là Đấng biết rõ lòng dạ của loài người, sẽ báo trả xứng đáng tùy theo mọi công việc mà người ta đã làm theo Luật pháp của Đức Chúa Trời. Nếu người nào tin Chúa mà làm theo, thì người đó sẽ nhận được điều mà Đức Giê-hô-va đã phán rằng: **“Các người hãy tuân mạng lệnh Ta, gìn giữ luật pháp Ta đặng noi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh Ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.”** (Lê-vi ký 18:4-5)

Khi tâm linh của người tin Chúa được tái sinh, nghĩa là được sự sống lại, thì điều đó không có nghĩa là ngay lập tức tâm linh đó sẽ được Đức Chúa Jêsus Christ giao chìa khoá Nước Thiên đàng cho người ấy, vì người ấy chỉ như một thai nhi mới được sanh ra vậy, cần phải được nuôi bằng sữa nguyên chất, là Lẽ thật của Lời Đức Chúa Trời và Đức Thánh-Linh sẽ nuôi dưỡng, dạy dỗ, dắt dẫn người đó theo cách của Ngài, nghĩa là theo một trình tự đã được tỏ ra và được chép xuống trong sách Sáng thế ký mà loạt bài Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời mà chúng ta đang học đây, đang nói đến công việc của Giê-hô-va Đức Chúa Trời, đã làm cho Gia-cốp được nên một dân thánh cho Ngài.

Danh của Đức Chúa Jêsus Christ được xưng là Lời Đức Chúa Trời, khi Ngài đến thế gian này, Ngài đã tỏ chính Ngài là đường đi, là Lẽ thật, là sự sống, chẳng bởi Ngài thì không ai có thể đến được với Giê-hô-va Đức Chúa Trời là Đức Chúa Cha, điều đó không chỉ có nghĩa là những người đó không được cứu rỗi linh hồn mình, mà còn tỏ cho loài người biết rằng, nếu không bởi Đức Chúa Jêsus Christ bảo lãnh cho, thì không có một người nào có thể hiểu được ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh, vì khi người ta nhìn vào Lời Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh, thì ấy là người ta đang đối diện với Đức Chúa Trời, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời dùng Lời của Ngài để làm chứng về chính Ngài. Nhưng vì Lời của Đức Chúa Trời là thần linh và sự sống, trong khi tâm linh của loài người đã bị bán cho tội lỗi từ khi người ta còn nằm trong bụng mẹ, mà tâm linh của loài người vốn một ngọn đèn của Đức Giê-hô-va, nên tự ngọn đèn đó không thể thấp sáng mình, nhưng là Đức Giê-hô-va. Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẵn lòng tha thứ tội lỗi của người ta và thấp ngọn đèn của Ngài nơi những người đã nhận được sự tha thứ của Ngài, hầu cho nhờ quyền phép của sự sáng thật toả ra từ ngọn đèn đó, mà tâm linh người ấy mới có thể quản trị được xác thịt mình, với một điều kiện, đó là bất kỳ một người nào, nghĩa là tâm linh của người ấy khi được nghe tiếng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mà trỗi dậy, noi theo Luật pháp của Ngài mà quản trị xác thịt mình, thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ ban giá cứu chuộc cho tâm linh đó và chính Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ từng bước một, tùy theo đức tin và sự vâng phục của người ấy, mà ban các thứ ơn thuộc linh cho tâm linh của người ấy, hầu cho tâm linh của người ấy sẽ được phục hồi những sự mà người ấy đã vì tội lỗi của A-đam mà bị thiếu mất, là những sự mà Gia-cốp đã nhờ vâng theo lời của mẹ mình, là Rê-be-ca, (là người hình bóng về Hội-Thánh thật của Đức Chúa Jêsus Christ) và nhờ sự chúc phước của Y-sác, cha người (là bóng về Đức Chúa Jêsus Christ), mà đi đến với La-ban (là người hình bóng về Đức Thánh-Linh) mà nhận được những sự ban cho của La-ban, đó là Gia-cốp đã nhận được hai người vợ, là Lê-a và Ra-chên, cùng với hai con đòi của La-ban. Gia-cốp đã từng bước một, theo trình tự của những sự mà La-ban đã ban cho mình, mà nhận được những bông trái, tức là có được những người con mà Gia-cốp được sanh ra bởi Lê-a, Bi-la và Xinh-ba.

Các bông trái đầu tiên mà Gia-cốp có được thông qua Lê-a đó là **Ru-bên (sự nhìn)**, **Si-mê-ôn (sự nghe)**, **Lê-vi (sự đánh lúu, là ý nghĩa công việc của đức tin)**, **Giu-đa (môi miệng được phục hồi quyền công bố và ngợi khen Danh Chúa và tôn cao Lời Đức Chúa Trời)**. Bốn con trai đầu tiên này là bóng về sự sống lại của tâm linh, là người thuộc về trời (còn thân thể xác thịt của người ta là người thuộc về đất - 1 Cô-rinh-tô 15:48-49).

Theo trình tự phát triển sự sống của loài người (thuộc thể cũng như thuộc linh) thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã khiến cho loài người khi được sanh ra khỏi lòng mẹ, thân thể sẽ phát triển trí tuệ và những sự phát

triển đó được tỏ ra qua các hành vi, hành động của thân thể, mà bắt đầu là con mắt của người ta biết nhìn sự việc và mọi sự đưa trẻ nhìn thấy được đó sẽ được chuyển đến bộ não, nơi tập trung khả năng phân biệt và điều khiển các chi thể để hành động thế nào, thì trong thuộc linh cũng như vậy.

Bây giờ chúng ta cùng nhau đến với công việc đầu tiên của tâm linh người tin Chúa khi được tái sinh, sẽ làm công việc gì trước hết, là những sự đã được chép trong sách Sáng thế ký mà chúng ta đang học đây.

Sáng thế ký 30:14-18: **Nhằm mùa gặt lúa mì, Ru-bên đi ra đồng gặp được những trái phong già, đem về dâng cho Lê-a, mẹ mình. Ra-chên bèn nói cùng Lê-a rằng: Xin chị hãy cho tôi những trái phong già của con chị đó. Đáp rằng: Cướp chồng tao há là một việc nhỏ sao, nên mày còn muốn lấy trái phong già của con trai tao nữa? Ra-chên rằng: Ủ thôi! chồng ta hãy ở cùng chị tối đêm nay, đổi cho trái phong già của con chị đó. Đến chiều, Gia-cốp ở ngoài đồng về, thì Lê-a đến trước mặt người mà nói rằng: Chàng hãy lại cùng tôi, vì tôi đã dùng trái phong già của con tôi chịu thuê được chàng; vậy, đêm đó người lại nằm cùng nàng. Đức Chúa Trời nhậm lời Lê-a, nàng thọ thai và sanh cho Gia-cốp một con trai thứ năm. Nàng rằng: Đức Chúa Trời đã đền công tôi, vì cơ tôi đã trao con đòi cho chồng; vậy, nàng đặt tên đứa con trai đó là Y-sa-ca.**

Chữ **Ru-bên - Reuben**^{H7205} chép trong câu 14 trên, đó là chữ רִבְעֹן - Re'uwben, số 7205 ra từ chữ רָאָה - ra'ah, số 7200 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *“hãy nhìn xem một con trai”*; *sự nhìn thấy, sự trông thấy, sự quan sát được, sự thanh tra, sự kiểm tra, sự xem xét, sự nhận thức được, sự hiểu được, sự lĩnh hội được, sự cân nhắc, sự suy nghĩ*;

Chữ **mùa gặt - harvest**^{H7105} chép trong câu 14 này, đó là chữ קָצִיר - qatsiy, số 7105 ra từ chữ קָצַר - qatsar, số 7114 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *mùa gặt, vụ thu hoạch bông trái, quá trình tiến triển, phương pháp tiến hành công việc, cách thức làm việc; sự thiếu cận chỉ thấy việc trước mắt mà thôi, sự thiếu kiên nhẫn, sự nóng vội*;

Chữ **đi ra - went**^{H3212} trong câu 14 trên, đó là chữ יָצַח - yalak, số 3212 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự bước đi, sự mang theo bên mình, sự theo đuổi, sự đi theo, sự hành động, phong cách sống*,

Chữ **cánh đồng - field**^{H7704} chép trong câu 14 trên, đó là chữ שָׂדֵה - sadeh, số 7704 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *cánh đồng, đồng ruộng, khu vực khai thác, bãi chiến trường, nơi hành quân, trận chiến, lĩnh vực hoạt động; sự truyền bá giáo dục hay tư tưởng, sự trải ra, sự căng ra, sự phổ biến ra*,

Chữ **gặp được - found**^{H4672} chép trong câu 14 trên, là chữ מָצָא - matsa', số 4672 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự tìm thấy, sự nhận thấy, sự tìm ra được, bắt được, thấy được, nhận xét thấy, đạt tới, chiếm được*,

Chữ **trái phong già - mandrakes**^{H1736} chép trong câu 14 trên, đó là chữ דַּוְדַּי - duwday, số 1736, ra từ chữ דָּוָד - duwd, số 1731 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *trái tình yêu, cái bình, cái giỏ*;

Cây **mandrakes** này thuộc họ cây sanh củ, như củ cải đường, như khoai tây, không có trái, mà có củ như củ cà rốt, củ dền có màu đỏ sậm, có đặc tính kích dục rất mạnh, nên người ta gọi *củ tình yêu*, hoặc *trái quý*.

Có nhiều người thắc mắc và nghi ngờ về tính xác thực về các lẽ thật mà Đức Thánh-Linh tỏ ra cho các tôi tớ của Ngài giảng ra, đặc biệt là các ngôn từ được chép trong văn tự, như chúng ta đang học đây, giống như một câu chuyện đời thường của những người đàn bà tranh chấp việc chồng con vậy, nhưng khi tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ lại giảng ra khác hẳn nội dung như vậy?

Chúng ta hãy nhớ Lời Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với Ni-cô-đem, với các môn đồ của Ngài cùng với những người Giu-đa đã đến nghe Ngài giảng, để hiểu ý Ngài dạy dỗ.

Giăng 3:1-15: **Trong vòng người Pha-ri-si, có người tên là Ni-cô-đem, là một người trong những kẻ cai trị dân Giu-đa. Ban đêm, người nầy đến cùng Đức Chúa Jêsus mà nói rằng: Thưa thầy, chúng tôi biết thầy là giáo sư từ Đức Chúa Trời đến; vì những phép lạ thầy đã làm đó, nếu Đức Chúa Trời chẳng ở cùng, thì không ai làm được. Đức Chúa Jêsus cất tiếng đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng người, nếu một người chẳng sanh lại, thì không thể thấy được nước Đức Chúa Trời. Ni-cô-đem thưa rằng: Người đã già thì sanh lại làm sao được? Có thể nào trở vào lòng mẹ và sanh lần thứ hai sao? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng người, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều Ta đã nói với người: Các người phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì**

thổi, người nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy. Ni-cô-đem lại nói: Điều đó làm thế nào được? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Người là giáo sư của dân Y-sơ-ra-ên, mà không hiểu biết những điều đó sao! Quả thật, quả thật, Ta nói cùng người, chúng ta nói điều mình biết, làm chứng điều mình đã thấy; còn các người chẳng hề nhận lấy lời chứng của chúng ta. Ví bằng Ta nói với các người những việc thuộc về đất, các người còn chẳng tin thay; huống chi Ta nói những việc thuộc về trời, thì các người tin sao được? Chưa hề có ai lên trời, trừ ra Đấng từ trời xuống, ấy là Con người vốn ở trên trời. Xưa Môi-se treo con rắn lên nơi đồng vắng thể nào, thì Con người cũng phải bị treo lên đường ấy, hầu cho hễ ai tin đến Ngài đều được sự sống đời đời.

Giăng 6:53-63: Đức Chúa Jê-sus bèn phán cùng họ rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, nếu các người không ăn thịt của Con người, cùng không uống huyết Ngài, thì chẳng có sự sống trong các người đâu. Ai ăn thịt và uống huyết Ta thì được sự sống đời đời; nơi ngày sau rốt, Ta sẽ khiến người đó sống lại. Vì thịt Ta thật là đồ ăn, huyết Ta thật là đồ uống. Người nào ăn thịt Ta và uống huyết Ta, thì ở trong Ta, và Ta ở trong người. Như Cha, là Đấng hằng sống, đã sai Ta đến, và Ta sống bởi Cha; cũng một thể ấy, người nào ăn Ta, sẽ sống bởi Ta vậy. Đây là bánh từ trên trời xuống. Bánh đó chẳng phải như ma-na mà tổ phụ các người đã ăn, rồi cũng chết; kẻ nào ăn bánh này sẽ sống đời đời. Đức Chúa Jê-sus phán những điều đó lúc dạy dỗ trong nhà hội tại thành Ca-bê-na-um. Có nhiều môn đồ nghe Ngài, thì nói rằng: Lời này thật khó; ai nghe được? Nhưng Đức Chúa Jê-sus tự mình biết môn đồ lầm bầm về việc đó, bèn phán rằng: Điều đó xui các người vấp phạm sao? Vậy, nếu các người thấy Con người lên nơi Ngài vốn ở khi trước thì thế nào? Ấy là thần linh làm cho sống, xác thịt chẳng ích chi. Những lời Ta phán cùng các người đều là thần linh và sự sống.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tỏ cho Môi-se chép xuống những sự, mà không có một người nào ở trên đất này được biết, nhưng Đức Giê-Hô-Va tỏ ra cho Môi-se chép xuống trong sách Sáng thế ký, vì thế cho nên loài người không thể dùng sự hiểu biết hay là kiến thức của xác thịt mình, mà hiểu được những sự lạ lùng được chép trong sách Sáng thế ký. Đó cũng là lý do Đức Chúa Jê-sus Christ đã cầu xin với Đức Chúa Cha tỏ những sự lạ lùng chép trong sách Sáng thế ký đó cho những người được Ngài chọn làm tôi tớ cho Con một Ngài, hầu cho những người được chọn đó thấy được những sự vinh hiển của Đức Chúa Jê-sus Christ cất giữ ở trong đó.

Ru-bên là con trưởng nam của Gia-cốp và là bóng về con mắt thuộc linh của người tin Chúa, là bông trái thuộc linh đầu tiên của một tâm linh được tái sanh và cũng là điều mà Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán với Ni-cô-đem, về việc tâm linh người tin Chúa phải nhờ quyền phép của Nước hằng sống (là Lẽ thật) và quyền phép của Đức Thánh-Linh mà sanh lại, hầu cho mắt của tâm linh đó thấy được Nước Đức Chúa Trời.

Giăng 3:3: Đức Chúa Jê-sus cất tiếng đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng người, nếu một người chẳng sanh lại, thì không thể thấy được nước Đức Chúa Trời.

Bản King James version chép: ³Jesus^{G2424} answered^{G611} and said^{G2036} unto him, Verily^{G281}, verily^{G281}, I say^{G3004} unto thee, Except^{G3362} a man^{G5100} be born^{G1080} again^{G509}, he cannot^{G3756-G1410} see^{G1492} the kingdom^{G932} of God^{G2316}.

Chữ nước Đức Chúa Trời chép trong câu 3 trên, đó là chữ βασιλεία - basileia, số 932, ra từ chữ βασιλεύς - basileus, số 935 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *Hoàng gia của Vua, nền tảng của quyền phép, sự cai trị, ngôi vị vua*;

Tại đây chúng ta cần phải nhớ rằng: nước Đức Chúa Trời - the kingdom^{G932} of God, hay là nước Thiên đàng - kingdom of heaven không phải là một quốc gia có biên giới, có dân cư, có các văn phòng của các bộ trong bộ máy của chính phủ... như loài người xác thịt có, vì chữ Nước - the kingdom được chép trong Kinh-Thánh phần Cựu ước, đó là chữ מַלְכוּת - malkuwth, số 4438, ra từ chữ מַלְךְ - malak, số 4427 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *hoàng gia của Vua, khiến cho trở nên vua hoặc trở thành nữ hoàng, nền tảng của quyền phép, sự cai trị*;

Thi-Thiên 145:13: Nước Chúa là nước có đời đời, quyền cai trị của Chúa còn đến muôn đời.

Psalms 145:13: Thy kingdom is an everlasting kingdom, and thy dominion endureth throughout all generations.

Nền tảng của quyền phép đó Lời Đức Chúa Trời, mà ý nghĩa của chữ **con lớn - the elder**^{H1419} (Lê-a) chép trong Sáng thế ký 29 câu 16, đó là chữ גָּדוֹל - **gadowl**, số 1419 ra từ chữ גָּדַל - **gadal**, số 1431 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *rất lớn, vĩ đại, rộng rãi, đầy đủ chi tiết, tầm cỡ lớn cả về số lượng và tầm quan trọng, sự phát triển, sự cao quý, quyền thế, quyền lực, sự xuất sắc, sự lỗi lạc, sự đặc biệt; khiến cho được trở nên rất quan trọng, khiến cho được thăng chức, khiến cho được đề bạt, khiến cho được trở nên rất mạnh, khiến cho được quyền thế lớn; khiến cho được ngợi khen, khiến cho làm được những việc lớn; khiến cho được nuôi dưỡng, khiến cho được phát triển, khiến sanh ra bông trái;*

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban Luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-nai, thì Ngài cũng dùng tiếng của Ngài để phán, nhưng ngôn ngữ mà Đức Giê-Hô-Va đã dùng để phán đó không phải là ngôn ngữ dùng trong thiên đàng, nhưng là dùng cho loài người xác thịt nghe và hiểu được, vì thế cho nên những sự mâu nhiệm thuộc về Nước Thiên đàng (hay là Nước Đức Chúa Trời) đã được giấu trong các văn tự đó, còn ý nghĩa thật, tức là Lẽ thật đã ẩn giấu đó là thuộc về Nước Thiên đàng, còn được gọi là Nước Đức Chúa Trời.

Khi Đức Giê-Hô-Va phán thứ ngôn ngữ đó, tâm linh của loài người nghe được, nhưng vì tội lỗi của A-đam khiến cho tâm linh của người ta, hoặc vì không để ý, hoặc không có đức tin, nên đã không nhận biết được tiếng của Đức Giê-Hô-Va, đó là lý do mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán rằng: **Hễ ai thuộc về Lẽ thật thì lấy tiếng Ta.** (Giăng 18:37c)

Trở lại với Ru-bên, trong những ngày thuộc về mùa gặt lúa mì, người đã ra ngoài cánh đồng cùng với những người trong gia đình và khi các bó lúa đã được gặt thì mặt ruộng liền lộ ra những bụi cây **mandrakes** (*người Hê-bơ-rơ gọi cây đó là trái tình yêu*) là loại cây mọc hoang nơi đồng ruộng, vì thế cho nên nó rất có giá trị đối với những cặp vợ chồng hiếm muộn hoặc do yếu sinh lý mà không có con, hoặc hiếm muộn.

Theo ý nghĩa thuộc thể, thì điều đặc biệt là tuổi của Ru-bên khi đó vẫn là một thanh thiếu niên, chứ chưa phải là một người trưởng thành, nhưng Ru-bên đã nhận biết được giá trị của cây có củ **mandrakes**^{H1736} này, nên người đã mang về đưa cho mẹ mình. Vì đức tin đến bởi sự người ta nghe và nhìn thấy người lớn nói về cây củ **mandrakes**^{H1736} đó nên Ru-bên đã nhận biết giá trị của cây đó đối với nhu cầu của mẹ mình.

Lời Chúa chép: **Nhằm mùa gặt lúa mì, Ru-bên đi ra đồng gặp được những trái phong già, đem về dâng cho Lê-a, mẹ mình.** Nhưng bản Kinh-Thánh Bản King James version thì chép rõ hơn, là: ¹⁴ **And Reuben**^{H7205} **went**^{H3212} **in the days**^{H3117} **of wheat**^{H2406} **harvest**^{H7105}, **and found**^{H4672} **mandrakes**^{H1736} **in the field**^{H7704}, **and brought**^{H935} **them unto his mother**^{H517} **Leah**^{H3812}.

Có nghĩa là: *Trong những ngày của mùa gặt lúa mì, Ru-bên đi ra ngoài và tìm được những trái mandrakes^{H1736} *trong cánh đồng, và mang chúng về cho mẹ của mình, là Lê-a.**

Khi Ru-bên cùng những người trong gia đình ra cánh đồng trong những ngày của mùa gặt lúa mì, người đã tìm thấy, tức là đã tìm được, đã gặp được, đã bắt được những trái **mandrakes**^{H1736}, như ý nghĩa của chữ **gặp được - found**^{H4672} chép trong câu 14 trên, là chữ מָצָא - **matsa'**, số 4672 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự tìm thấy, sự nhận thấy, tìm ra được, bắt được, thấy được, nhận xét thấy, đạt tới, chiếm được,*

Một điều đặc biệt là giá trị của trái **mandrakes**^{H1736} đó khi vừa bị tiết lộ cho Ra-chên hay và Ra-chên đã ngay lập tức đến để xin trái **mandrakes**^{H1736} đó từ Lê-a. Như vậy, chúng ta có thể thấy giá trị của trái **mandrakes**^{H1736} đối với hôn nhân và sự phát triển dòng dõi quan trọng như thế nào. Nhưng chúng ta không đi sâu về vấn đề thuộc thể, vì Lời Chúa làm chứng về Lẽ thật, nên chúng ta hãy tạ ơn Đức Thánh-Linh để theo Ngài bước vào trong sự sáng lạ lòng của Ngài, tức là theo Lẽ thật.

Dân Y-sơ-ra-ên có bốn mùa gặt khác nhau về các loại hoa màu, đó là mùa thu hoạch trái Ô-li-ve, khoảng giữa tháng chín đến giữa tháng mười một, bằng cách người ta dùng cây gậy dài để đập, hoặc rung các nhánh cây cho rơi các trái Ô-li-ve xuống. Mùa xuân là mùa thu hoạch cây Lanh (vật liệu dệt vải gai) bằng cách cắt sát tận gốc của cây rồi đem phơi khô chúng. Từ tháng tư tới tháng năm là mùa thu hoạch lúa Mạch. Còn từ tháng năm tới tháng sáu là mùa gặt lúa Mì, còn các trái cây mùa hạ sẽ được thu hoạch từ tháng tám tới tháng chín. Thường thì mỗi mùa thu hoạch hoa màu kéo dài khoảng bảy tuần lễ.

Theo luật pháp mà Đức Giê-Hô-Va đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên, bất luận mùa gặt hay mùa thu hoạch nào, thì hết thảy mọi người trong gia đình đều phải tham gia, vì mùa gặt đối với người Hê-bơ-rơ là mùa vui mừng, là lễ tạ ơn Đức Chúa Trời, như Lời Chúa đã chép:

Phục truyền luật lệ ký 16:13-15: Khi người đã thu hoạch của sân đập lúa và hầm rượu mình rồi, thì

phải giữ lễ lều tạm trong bảy ngày. Người, con trai và con gái người, tôi trai và tớ gái người, người Lê-vi, khách lạ, kẻ mồ côi, và người góa bụa đều sẽ vui vẻ mà giữ lễ đó. Trong bảy ngày người phải giữ lễ này cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, tại nơi mà Đức Giê-hô-va sẽ chọn; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ ban phước cho các mùa màng và mọi công việc của tay người; rồi người sẽ vui mừng trọn vẹn.

Lúa mì có giá trị rất quan trọng đối với dân Y-sơ-ra-ên, vì là lương thực chính của dân Y-sơ-ra-ên, người ta dùng bột mì để làm bánh và bánh không men, mang ý nghĩa về Lời hằng sống của Đức Chúa Trời.

Trong ý nghĩa thuộc thể, thì Ru-bên cùng với mọi người trong nhà, ngoại trừ những người đàn bà có con nhỏ cần phải chăm giữ, thì mọi người đều ra đồng để thu hoạch hoa màu, nhưng trong ý nghĩa thuộc linh, thì hết thấy mọi người tin Chúa đều phải thi hành việc tôn cao Lời Đức Chúa Trời, mà sau mỗi một loạt bài hay khi người tin Chúa nhận được những sự tỏ ra của Đức Thánh-Linh, thì mọi người đều phải đi ra làm chứng Đạo, là làm chứng về những sự mầu nhiệm mà người tin Chúa đã nhận được từ nơi Chúa. Chúng ta có thể thấy điều này qua công việc mà Đức Chúa Jêsus Christ đã làm và điều Ngài đã phán dạy các môn đồ của Ngài.

Giăng 4:4-38: **Vả, Ngài phải đi ngang qua xứ Sa-ma-ri. Vậy Ngài đến một thành thuộc về xứ Sa-ma-ri, gọi là Si-kha, gần đồng ruộng mà Gia-cốp cho Giô-sép là con mình. Tại đó có cái giếng Gia-cốp. Nhân đi đường mỗi mệt, Đức Chúa Jêsus ngồi gần bên giếng; bấy giờ độ chừng giờ thứ sáu. Một người đàn bà Sa-ma-ri đến múc nước. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hãy cho Ta uống. Vì môn đồ Ngài đã đi ra phố vắng mua đồ ăn. Người đàn bà Sa-ma-ri thưa rằng: Ủa kìa! ông là người Giu-đa, mà lại xin uống nước cùng tôi, là một người đàn bà Sa-ma-ri sao? (Số là, dân Giu-đa chẳng hề giao thiệp với dân Sa-ma-ri.) Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ví bằng người biết sự ban cho của Đức Chúa Trời, và biết người nói: “Hãy cho Ta uống” là ai, thì chắc người sẽ xin người cho uống, và người sẽ cho người nước sống. Người đàn bà thưa: Hỡi Chúa, Chúa không có gì mà múc, và giếng thì sâu, vậy bởi đâu có nước sống ấy? Tổ phụ chúng tôi là Gia-cốp để giếng này lại cho chúng tôi, chính người uống giếng này, cả đến con cháu cùng các bầy vật người nữa, vậy Chúa há lớn hơn Gia-cốp sao? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Phàm ai uống nước này vẫn còn khát mãi; nhưng uống nước Ta sẽ cho, thì chẳng hề khát nữa. Nước Ta cho sẽ thành một mạch nước trong người đó, văng ra cho đến sự sống đời đời. Người đàn bà thưa: Lạy Chúa, xin cho tôi nước ấy, để cho tôi không khát và không đến đây múc nước nữa. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hãy đi, gọi chồng người, rồi trở lại đây. Người đàn bà thưa rằng: Tôi không có chồng. Đức Chúa Jêsus lại phán: Người nói rằng: Tôi không có chồng, là phải lắm; vì người đã có năm đời chồng, còn người mà người hiện có, chẳng phải là chồng người; điều đó người đã nói thật vậy. Người đàn bà thưa rằng: Lạy Chúa, tôi nhìn thấy Chúa là một đấng tiên tri. Tổ phụ chúng tôi đã thờ lạy trên hòn núi này; còn dân Giu-đa lại nói rằng nơi đáng thờ lạy là tại thành Giê-ru-sa-lem. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hỡi người đàn bà, hãy tin Ta, giờ đến, khi các người thờ lạy Cha, chẳng tại trên hòn núi này, cũng chẳng tại thành Giê-ru-sa-lem. Các người thờ lạy sự các người không biết, chúng Ta thờ lạy sự chúng ta biết, vì sự cứu rỗi bởi người Giu-đa mà đến. Nhưng giờ hầu đến, và đã đến rồi, khi những kẻ thờ phượng thật lấy tâm thần và lễ thật mà thờ phượng Cha: ấy đó là những kẻ thờ phượng mà Cha ưa thích vậy. Đức Chúa Trời là Thần, nên ai thờ lạy Ngài thì phải lấy tâm thần và lễ thật mà thờ lạy. Người đàn bà thưa: Tôi biết rằng Đấng Mê-si (nghĩa là Đấng Christ) phải đến; khi Ngài đã đến, sẽ rao truyền mọi việc cho chúng ta. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ta, người đang nói với người đây, chính là Đấng đó. Khi đó, môn đồ tối, đều sững sờ về Ngài nói với một người đàn bà; nhưng chẳng ai hỏi rằng: Thầy hỏi người ấy điều chi? hay là: Sao thầy nói với người? Người đàn bà bèn bỏ cái vò của mình lại và vào thành, nói với người tại đó rằng: Hãy đến xem một người đã bảo tôi mọi điều tôi đã làm; ấy chẳng phải là Đấng Christ sao? Chúng bèn từ trong thành ra và đến cùng Đức Chúa Jêsus. Song le, môn đồ nài nỉ một bên Ngài mà rằng: Thưa thầy, xin hãy ăn. Ngài đáp rằng: Ta có một thứ lương thực để nuôi mình mà các người không biết. Vậy môn đồ nói với nhau rằng: Có ai đã đem chi cho thầy ăn chẳng? Đức Chúa Jêsus phán rằng: Đồ ăn của Ta tức là làm theo ý muốn của Đấng sai ta đến, và làm trọn công việc Ngài. Các người há chẳng nói rằng còn bốn tháng nữa thì tới mùa gặt sao? Song Ta nói với các người: Hãy nhướng mắt lên và xem đồng ruộng, đã vàng sẵn cho mùa gặt. Con gặt đã lãnh tiền công mình và thâu chứa hoa lợi cho sự sống đời đời, hầu cho người gieo giống và con gặt được cùng nhau vui vẻ. Vì đây người ta có thể nói rằng: Người này thì gieo, người kia thì gặt, là rất phải. Ta đã sai các người gặt nơi mình không làm; kẻ khác đã làm, còn các người thì đã vào tiếp lấy công lao của họ.**

Mặc dù trong Luật pháp mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên là nói về mùa gặt hái những sự mà người ta đã gieo, trồng, liên quan đến sự sống của loài người xác thịt, nhưng mọi sự có trong thuộc thể đều là bóng cho những sự thuộc linh, tức là những sự thuộc về sự sống lại và sự sống đời đời.

Mùa gặt lúa mì trong ý nghĩa thuộc linh là mùa thu hoạch những sự mà người ta đã học, đã suy gẫm và nhận được những sự tỏ ra của Đức Thánh-Linh, đó là những sự ban thưởng, là sự báo trả của Đức Chúa Trời theo Luật pháp công bình của Ngài đối với những người kính sợ Đức Chúa Trời và tuân theo các mạng lệnh của Ngài.

Ru-bên tìm được trái **mandrakes**^{H1736}, là hình bóng về sự nhận biết nguyên tắc về việc làm thế nào để người tin Chúa có thể sanh bông trái cho Nước Đức Chúa Trời, đó sự nhận biết quyền phép của Lời Đức Chúa Trời, không phải là những sự mà người ta nhìn thấy và đọc được trong văn tự của Kinh-Thánh, là những sự tỏ ra của Đức Thánh-Linh.

Khi Ru-bên tham gia mùa gặt, nếu Ru-bên không chú ý đến giá trị của những sự tranh chấp giữa mẹ của mình với Ra-chên, để tìm được tình yêu của cha mình, là Gia-cốp, hầu cho người sẽ tiếp tục sanh sản con cái cho Gia-cốp, thì chắc chắn Ru-bên đã không để ý đến việc tìm kiếm trái **mandrakes**^{H1736}. Nhưng vì Ru-bên đã được nhìn thấy, đã được nghe nói về tác dụng của trái **mandrakes**^{H1736} có giá trị quan trọng giữa tình cảm của mẹ mình với cha mình, là Gia-cốp, nên người đã để ý đến việc tìm kiếm này.

Cho đến thời kỳ sau rốt này, rất nhiều người tin Chúa đã không tham gia vào các mùa gặt thuộc linh, nghĩa là đi ra làm chứng Đạo theo cách của Đức Chúa Jêsus Christ, mà người ta chỉ nói về Đức Chúa Jêsus Christ là Con một của Đức Chúa Trời, đến thế gian này để cứu chuộc loài người và khuyên người ta hãy tin Chúa để được cứu chuộc linh hồn mình. Nhưng trong thực tế, điều mà người ta gọi là làm chứng Đạo kiểu đó, chẳng khác gì giới thiệu có sự cứu chuộc, chứ không phải là làm chứng về Đức Chúa Jêsus Christ. Vì muốn làm chứng về Đức Chúa Jêsus Christ, thì phải trước hết nhận được quyền phép của Đức Thánh-Linh và phải được Đức Thánh-Linh sai đi và những người được Đức Thánh-Linh sai đi làm chứng Đạo đó, phải được trang bị những sự mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã định từ trước khi Nài tạo lặn nên thế gian này, là điều loại bài này đang đề cập đến, nghĩa là mọi sự mà chúng ta làm, đều phải được Đức Thánh-Linh dắt dẫn.

Những người được sai đi làm chứng Đạo thì những người đó phải là những người kết quả cho Nước Đức Chúa Trời, vì sự làm chứng Đạo đây là một chuộc chiến không phải thuộc về xác thịt, nhưng thuộc về chủ quyền, về quyền phép luật pháp đến Luật pháp mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người qua Môi-se cùng Luật pháp của Thánh-Linh sự sống liên quan đến quyền lực của ma quỷ, là kẻ được Đức Giê-hô-va dùng để làm chứng nghịch lại những người vi phạm Luật pháp của Đức Chúa Trời và cũng là kẻ sử dụng quyền lực siêu nhiên và vô hình để lừa dối loài người sa vào tội lỗi và là kẻ cầm buộc những người phạm tội trong quyền lực của chúng. Vì thế cho nên việc đi ra làm chứng Đạo còn là sự làm chứng về quyền phép của Đức Chúa Trời để giải cứu, giải phóng, giải thoát những người tin đến Danh Đức Chúa Jêsus Christ, ra khỏi quyền lực của ma quỷ, mà muốn làm được công việc này, người tin Chúa phải nhận được quyền phép của Đức Thánh-Linh, tức là được xúc dầu cho, như Lời Chúa đã chép: **“Thần của Chúa Giê-hô-va ngự trên Ta; vì Đức Giê-hô-va đã xúc dầu cho Ta, đặt giăng tin lành cho kẻ khiêm nhường. Ngài đã sai Ta đến đặt rịt những kẻ vỡ lòng, đặt rao cho kẻ phu tù được tự do, kẻ bị cầm tù được ra khỏi ngục; đặt rao năm ban ơn của Đức Giê-hô-va, và ngày báo thù của Đức Chúa Trời chúng ta; đặt yên ủi mọi kẻ buồn rầu; đặt ban mào hoa cho kẻ buồn rầu ở Si-ôn thay vì tro bụi, ban dầu vui mừng thay vì tang chế, ban áo ngợi khen thay vì lòng nặng nề; hầu cho những kẻ ấy được xưng là cây của sự công bình, là cây Đức Giê-hô-va đã trồng để được vinh hiển”** (Ê-sai 61:1-3)

Những người đi ra làm chứng Đạo phải là những người kết quả cho Nước Đức Chúa Trời, nhưng có rất nhiều người tin Đức Chúa Jêsus Christ là Con một của Đức Chúa Trời và Ngài là Đấng cứu chuộc linh hồn mình, nhưng người ta lại không để ý đến việc làm thế nào để có thể kết quả cho Nước Đức Chúa Trời, mặc dù môi miệng họ đều nói rằng, họ yêu mến Chúa.

Chúng ta hãy xem Đức Chúa Jêsus đã phán gì về việc khi người ta không kết quả cho Nước Đức Chúa Trời.

Ma-thi-ơ 21:33-43: Hãy nghe lời ví dụ khác. Có người chủ nhà kia, trồng một vườn nho, rào chung quanh, ở trong đào một cái hầm ép rượu, và cất một cái tháp; rồi cho những kẻ trồng nho mướn, và đi qua xứ khác. Đến mùa hái trái, người chủ sai đầy tớ đến cùng bọn trồng nho, đặt thâu hoa lợi. Bọn trồng nho bắt các đầy tớ, đánh người này, giết người kia, và ném đá người nọ. Người chủ lại sai đầy tớ

khác đông hơn khi trước; thì họ cũng đối đãi một cách. Sau hết, người chủ sai chính con trai mình đến cùng họ, vì nói rằng: Chúng nó sẽ kính trọng con ta. Nhưng khi bọn trồng nho thấy con đó, thì nói với nhau rằng: Người này là kẻ kẻ tự đây; hê! hãy giết nó đi, và chiếm lấy phần gia tài nó. Họ bèn bắt con ấy, quăng ra ngoài vườn nho, và giết đi. Vậy, khi người chủ vườn nho đến, thì sẽ xử với bọn làm vườn ấy thế nào? Chúng trả lời rằng: Người chủ sẽ diệt đồ hung ác ấy cách khổ sở, và cho bọn trồng nho khác vườn ấy, là kẻ sẽ nộp hoa lợi lúc đến mùa. Đức Chúa Jêsus phán cùng họ rằng: Các người há chưa hề đọc lời trong Kinh Thánh: Hòn đá đã bị người xây nhà bỏ ra, trở nên đá đầu góc nhà; Ấy là việc Chúa làm, và là một sự lạ trước mắt chúng ta, hay sao? Bởi vậy, Ta phán cùng các người, nước Đức Chúa Trời sẽ cất khỏi các người, và cho một dân khác là dân sẽ có kết quả của nước đó.

Đức Chúa Jêsus đã phán dạy các môn đồ của Ngài và Lời của Ngài là chìa khoá mở trí cho họ biết tác dụng của trái **mandrakes**^{H1736}, thuộc linh, là quyền phép khiến cho họ kết quả cho Nước Đức Chúa Trời.

Giăng 15:5-11: Ta là gốc nho, các người là nhánh. Ai cứ ở trong Ta và Ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài Ta, các người chẳng làm chi được. Nếu ai chẳng cứ ở trong Ta thì phải bị ném ra ngoài, cũng như nhánh nho; nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy. Ví bằng các người cứ ở trong Ta, và những lời Ta ở trong các người, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó. Nay, Cha Ta sẽ được sáng danh là thế nào: ấy là các người được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn đồ của Ta vậy. Như Cha đã yêu thương Ta thế nào, Ta cũng yêu thương các người thế ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của Ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của Ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương Ta, cũng như chính Ta đã vâng giữ các điều răn của Cha ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của Ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn.

Nhiều người tin Chúa đã trở nên dị ứng khi nghe nói đến việc người ta phải tôn cao Luật pháp của Đức Chúa Trời, như khi xưa, dân Y-sơ-ra-ên đã lầm bầm oán trách Môi-se về việc mắt họ chỉ thấy ma-na mà thôi.

Dân số ký 11:5-6: Chúng tôi nhớ những cá chúng tôi ăn nhưng không tại xứ Ê-díp-tô, những dưa chuột, dưa gang, củ kiệu, hành, và tỏi. Bây giờ, linh hồn chúng tôi bị khô héo, không có chi hết! Mắt chỉ thấy ma-na mà thôi.

Rất nhiều người mang danh là người giảng Tin-Lành, dù môi miệng họ ca ngợi Đức Chúa Trời là sự yêu thương, nhưng họ lại không tôn cao Luật pháp của Đức Chúa Trời, vì những người đó cho rằng, Đức Chúa Trời đã ban Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, đến thế gian để cứu chuộc loài người và đó là sự yêu thương của Đức Chúa Trời dành cho loài người, nhưng họ lại không biết rằng, Danh Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời được xưng là Lời Đức Chúa Trời (Khải huyền 19:13) và Lời Đức Chúa Trời khi đã ra khỏi miệng Ngài, sẽ trọn công việc mà Ngài đã sai khiến, đó là Đức Chúa Trời đã ban Luật pháp của Ngài cho loài người và Luật pháp của Đức Chúa Trời chính hàng rào bảo vệ bầy chiên của Ngài. Luật pháp của Đức Chúa Trời là sự sáng thật, soi sáng mọi sự tối tăm ở trong lòng của người ta. Ma quỷ không được phép vi phạm Luật pháp của Đức Chúa Trời, nhưng ma quỷ là quân trộm cướp, đã sử dụng quyền lực vô hình và bằng sự lừa dối cùng những sự cám dỗ để xui khiến người ta mắc phải mưu chước của chúng mà ra khỏi hàng rào bảo vệ của Đức Chúa Trời, tự mình trở thành mồi cho ma quỷ và sa vào tội lỗi và sự chết.

Đức Chúa Jêsus Christ đã phán rất rõ ràng, chính Ngài (là Con Đức Chúa Trời) đã vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Cha và Ngài cứ ở trong sự yêu thương của Đức Chúa Cha, như vậy, Lời Đức Chúa Jêsus đã tỏ ra cho các môn đồ của Ngài chính là trái **mandrakes**^{H1736}, thuộc linh, khiến họ cứ ở trong sự yêu thương của Đức Chúa Trời. Nếu các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ không có trái **mandrakes**^{H1736}, này trong mình, nghĩa không có sự hiểu biết về quyền phép của Luật pháp mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, thì họ sẽ hiểu sai về việc tại sao Giê-hô-Va Đức Chúa Trời lại ban Luật pháp cho họ và nếu họ cảm thấy việc vâng giữ và tuân theo Luật pháp của Đức Chúa Trời là một gánh nặng, thì việc họ đi ra giảng làm chứng Đạo cho muôn dân đó sẽ trở thành công việc của thủ tục bắt buộc mình phải làm và như vậy công việc đó là trái của sự sợ hãi, chứ không phải bởi tình yêu của họ đối với Đức Chúa Trời và nếu làm công việc không phải bởi tình yêu thì công việc đó không thể có sự vui mừng.

Ngay khi Ra-chên được biết Lê-a có được trái **mandrakes**^{H1736} người liền tìm đến với Lê-a, để xin trái quý

đó, và theo thuộc thể, Ra-chên không cần trái đó cho mình, mà là cho Gia-cốp, vì theo Ra-chên, tác dụng của trái **mandrakes**^{H1736} sẽ thêm sức mạnh và sự kích thích khi Gia-cốp ăn nằm với mình, sẽ khiến mình thụ thai mà sanh con cho Gia-cốp, nên Ra-chên đã quyết định đánh đổi lịch sử hữu chồng cho Lê-a.

Nhưng đối với Lê-a, người sẵn sàng đổi trái **mandrakes**^{H1736} cho Ra-chên, vì Lê-a biết khả năng của mình khi được ăn nằm với Gia-cốp, vì nàng đã sanh cho Gia-cốp bốn con trai rồi, nên Lê-a nhận biết giá trị và ảnh hưởng của mình đối với Gia-cốp là quan trọng như thế nào. Hơn nữa, trái **mandrakes**^{H1736} vẫn có thể tìm được nơi đồng ruộng, còn cơ hội để hiệp làm một với Gia-cốp, thì không phải là lúc nào mình muốn thì sẽ được.

Sáng thế ký 30:14-18: **Nhằm mùa gặt lúa mì, Ru-bên đi ra đồng gặp được những trái phong già, đem về dâng cho Lê-a, mẹ mình. Ra-chên bèn nói cùng Lê-a rằng: Xin chị hãy cho tôi những trái phong già của con chị đó. Đáp rằng: Cướp chồng tao há là một việc nhỏ sao, nên mày còn muốn lấy trái phong già của con trai tao nữa? Ra-chên rằng: Ừ thôi! chồng ta hãy ở cùng chị tối đêm nay, đổi cho trái phong già của con chị đó. Đến chiều, Gia-cốp ở ngoài đồng về, thì Lê-a đến trước mặt người mà nói rằng: Chàng hãy lại cùng tôi, vì tôi đã dùng trái phong già của con tôi chịu thuê được chàng; vậy, đêm đó người lại nằm cùng nàng. Đức Chúa Trời nhậm lời Lê-a, nàng thụ thai và sanh cho Gia-cốp một con trai thứ năm. Nàng rằng: Đức Chúa Trời đã đền công tôi, vì cơ tôi đã trao con đòi cho chồng; vậy, nàng đặt tên đứa con trai đó là Y-sa-ca.**

Sáng-thế ký 30:14b: **Ra-chên bèn nói cùng Lê-a rằng: Xin chị hãy cho tôi những trái phong già của con chị đó.**

Bản King James version chép: **Then Rachel^{H7354} said^{H559} to Leah^{H3812}, Give^{H5414} me, I pray^{H4994} thee, of thy son's^{H1121} mandrakes^{H1736}.**

Có nghĩa là: **Ra-chên nói với Lê-a rằng: Tôi cầu xin chị hãy ban cho tôi những trái mandrakes^{H1736} (phong-già) của con trai chị.**

Chữ **cho** - **Give**^{H5414} trong câu này, là chữ **נָתַן** - **nathan**, số 5414 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **hãy ban cho, hãy chuyển cho, hãy giao cho, hãy tặng cho, hãy nhượng lại cho, hãy nhượng quyền cho, hãy cho phép, hãy trao đổi cho, hãy đền bù cho, hãy báo đáp cho, hãy bồi thường cho, hãy nhượng bộ cho;**

Theo loài người xác thịt, thì người ta sẽ thấy câu chuyện này nói về một sự tranh giành giữa những người đàn bà có chung một chồng, nhưng chúng ta biết rằng, sách Sáng thế ký không phải bởi người ta ghi nhận được những sự đã xảy ra, mà là Môi-se chép lại mọi sự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tỏ cho người, mà Lời Đức Chúa Trời là đường đi, là Lẽ thật và sự sống, nên người tin Chúa phải nhìn biết ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời bằng con mắt của tâm linh đã được tái sanh, để thấy được nền tảng của quyền phép giấu trong Luật pháp văn tự, mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người chúng ta (qua Môi-se) cùng những Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán dạy.

Mặc dù Lời Chúa (trong văn tự) chép lời của Ra-chên nói với Lê-a, là hai con gái của La-ban, nhưng theo Lẽ thật thì đó là công việc của Đức Thánh-Linh sử dụng Luật pháp văn tự và Luật pháp của Thánh-Linh sự sống để thi hành sự cứu chuộc cho tâm linh của những người thuộc về Ngài, mà Gia-cốp là bóng.

Ra-chên đã cầu xin Lê-a hãy nhượng cho mình trái **mandrakes** - **trái yêu** (vì người ta không thể dịch tên trái này, nên chúng ta phải gọi đúng tên gốc, là **mandrakes**) của con trai Lê-a và theo ý nghĩa của lời cầu xin đó là một sự hạ mình, trong sự tôn trọng và hiểu biết, chứ không như lời người dịch khiến người ta hiểu sai ý nghĩa của cuộc đối thoại giữa Ra-chên với Lê-a.

Theo Lẽ thật thì tự Lời của Đức Chúa Trời, cả Lẽ thật và Luật pháp của sự tội và sự chết không thể giao dịch với nhau, vì là tạo vật của Đức Chúa Trời, được Ngài sai khiến làm đúng theo ý Ngài đã định, nhưng trong sự khôn ngoan và sự mưu uận mà Đức Giê-Hô-Va đã khiến mọi sự được xảy ra theo ý Ngài, đặc biệt là những người được chép trong Giao-ước của Đức Chúa Trời, sẽ phải trải qua và được chép xuống theo kế hoạch đã định của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, dành cho sự cứu chuộc nhân loại.

Theo trình tự trong ý quyết đoán của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời (**after the counsel of his own will** - Ê-phê-sô 1:11), để tâm linh của người tin Chúa được sống lại (được tái sanh) khi đã đến với Đức Thánh-Linh và ở trong sự cai trị của Ngài (mà sự Gia-cốp đã đến với La-ban, sống và hầu việc La-ban đó là bóng), thì để tâm linh người đó có thể quản trị xác thịt mình mà sống, sanh bông trái cho Luật pháp (văn tự) của Đức Chúa Trời, cũng được gọi là Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời, thì tâm linh người đó phải được phục hồi các chức năng căn bản của một thân thể thuộc về trời phải có.

Khởi đầu là bốn khả năng căn bản cho tâm linh, do quyền phép của Lẽ thật (Lê-a là bóng) và của Đức Thánh-Linh (La-ban là bóng), đó là **sự nhìn (Ru-bên), sự nghe (Si-mê-ôn), sự dính líu, là công việc của đức tin (Lê-vi)**, tiếp đến là **môi miệng biết ngợi khen, biết công bố Lời Đức Chúa Trời (Giu-đa)**.

Khi bốn khả năng căn bản này đã được phục hồi, tâm linh đó sẽ được Đức Thánh-Linh trang bị các ân tứ để giúp cho bốn khả năng, là sự sống căn bản của tâm tinh đó, bắt đầu là sự thực hành trách nhiệm của mình, là quản trị thân thể xác thịt bằng bụi đất của người ấy phải vâng phục các mạng lệnh của Đức Chúa Trời.

Trước hết là những ân tứ đến từ Đức Thánh-Linh, thông qua quyền năng mang tên Bi-la, khiến cho tâm linh của người tin Chúa **biết kính sợ Chúa, biết lo lắng, biết khiếp sợ, cảm nhận được những sự phiền muộn, làm cho hồi hộp** trước những sự vi phạm của thân thể xác thịt người ấy đối với Luật pháp của Đức Chúa Trời.

Quyền năng của ân tứ **Bi-la** (đến từ Đức Thánh-Linh) sẽ giúp cho tâm linh của những người nhận được ân tứ đó biết công bố Lời Chúa, nghĩa là **trải rộng ra, để truyền bá tư tưởng, truyền bá giáo lý, để bày tỏ ra, để phổ biến rộng ra** những sự cao trọng của ân điển Đức Chúa Trời, như đã được chép trong 1 Phi-e-rơ 2:1-10.

Chức năng thuộc về **Bi-la** trang bị cho tâm linh của người tin Chúa biết giá trị của Luật pháp văn tự (Ra-chên là bóng) mà tôn cao, mà công bố từ tâm linh của người ấy thực hành chức năng mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định cho tâm linh (loài người) phải làm, đó là **Đan**. Chữ **Đan**, có nghĩa là: **quan toà, thẩm phán, người phân xử, trọng tài, tranh luận, đấu tranh, sự bào chữa, biện hộ, sự thực thi luật pháp**;

Tiếp theo chức năng của **Đan**, tâm linh của tin Chúa phải được trang bị thêm chức năng **đấu tranh, chiến đấu** với chính khả năng phân biệt điều thiện và điều ác đang hiện hữu trong tâm trí của thân thể xác thịt, chức năng đó là **Nép-ta-li**, có nghĩa là: **Sự chiến đấu chống lại, cuộc đấu tranh, cuộc vật lộn, sự chống lại, sự cố gắng, sự tỏ ra những sự mình không thích**; Cuộc chiến này đã được chép trong sách Rô-ma đoạn 7.

Khi tâm linh của người tin Chúa bắt đầu thực hành quyền kế tự Lời của Đức Chúa Trời, theo Luật pháp văn tự, thì Đức Thánh-Linh sẽ trang bị cho tâm linh người ấy ân tứ mang tên **Xinh-ba**, để qua ân tứ này mà tâm linh của người tin Chúa nhận biết được ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời theo Lẽ thật và đó chính là sửa nguyên chất trong Lời Đức Chúa Trời, mà bản tiếng Việt dịch là **sửa thiêng liêng của Đạo** (1 Phi-e-rơ 2:2).

Xinh-ba (con đòi của La-ban cắt cử theo hầu **Lê-a**), trong tiếng Hê-bơ-rơ có nghĩa là: **làm cho dòng nước chảy nhỏ giọt, làm cho tin tức dần dần lộ ra như mùi nhựa thơm tỏa ra**; theo đúng trình tự của Nước Đức Chúa Trời đã định cho sự cứu chuộc, thì khi tâm linh người tin Chúa đã được phục hồi sự sống (tái sanh), người ấy bắt đầu thực hành trách nhiệm của mình, là quản trị đất (thân thể xác thịt mình) và khi tâm linh đó đối diện với cuộc chiến với những đồn lũy của ma quỷ cầm buộc tâm trí xác thịt người ấy theo khả năng phân biệt điều thiện và điều ác, cùng những tội lỗi kín giấu trong quá khứ, mà sự hiểu biết của tâm linh người ấy cần phải thấu hiểu được giá trị của Lẽ thật, tức là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, để nhờ đó mà giải cứu, giải phóng và giải thoát thân thể xác thịt mình ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, như Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán rằng: **“Nếu các ngươi hằng ở trong đạo ta, thì thật là môn đồ ta; các ngươi sẽ biết lẽ thật, và lẽ thật sẽ buông tha các ngươi.”** (Giăng 8:31b-32).

Khi tâm linh của người tin Chúa nhận biết mình cần phải nhận được sự giúp đỡ của Đức Thánh-Linh, để thực hành trách nhiệm của mình, thì bấy giờ qua sự cầu nguyện của người ấy mà Đức Thánh-Linh sẽ trang bị cho người ấy ân tứ **Xinh-ba**, thuộc về Lẽ thật (**Lê-a** là bóng). Khi tâm linh người tin Chúa nhận được ân tứ **Xinh-ba**, và sử dụng ân tứ đó trong sự hiểu biết và sự tôn trọng, thì ân tứ đó sẽ giúp cho người ấy nhận được khả năng từ **Xinh-ba**, khả năng đó mang tên **Gát** - trong tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **một đạo quân lớn, sự tấn công, sự chiến thắng; Sự may mắn, sự thịnh vượng, sự giàu có**;

Ý nghĩa của sự giàu có và đạo quân lớn này đã được chép trong sách **Ê-phê-sô 2**. Chính Lẽ thật được tỏ ra (qua quyền năng của **Xinh-ba**) trong gốc của ngôn ngữ văn tự đó sẽ trở thành các khí giới chiến (**Ê-phê-sô 6**) cho tâm linh của người tin Chúa sử dụng, theo đúng chức năng mà Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán với Phi-lát, người Rô-ma, rằng: **“Nước của Ta chẳng phải thuộc về thế gian này. Ví bằng nước Ta thuộc về thế gian này, thì tôi tớ của Ta sẽ đánh trận, đặng Ta khỏi phải nộp cho dân Giu-đa; nhưng hiện nay nước Ta chẳng thuộc về hạ giới.”** (Giăng 18:36).

Chữ **đánh trận** chép trong câu 36 trên, trong tiếng Hy-lạp (**ἄγωνίζομαι - agonizomai**) có nghĩa là: **“khẩu chiến tại toà”**. Luật pháp của Đức Chúa Trời khi được công bố qua môi miệng của những người thuộc về Nước Đức Chúa Trời, sẽ trở thành sức mạnh của một đạo quân lớn và ma quỷ sẽ không thể thắng được đạo quân thuộc về sự sáng thật của Đức Chúa Trời.

Chúng ta, là những người tin Chúa, phải luôn nhớ rằng, chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ làm thành mọi sự thuộc về chúng ta, là những người như Gia-cốp, là người khao khát muốn được hưởng quyền kế tự cha mình và chính Gia-cốp đã vâng phục hoàn toàn vào những sự dạy dỗ của mẹ mình, là Rê-be-ca, là người hình bóng về Hội-Thánh thật của Đức Chúa Jê-sus Christ, và Gia-cốp đã nhờ nhận được sự chúc phước của cha mình, là Y-sác, là người hình bóng về Đức Chúa Jê-sus Christ, mà sự chúc phước đó là hình bóng về Giao-ước của Đức Chúa Jê-sus Christ với những người đã bền lòng theo Ngài trong mọi sự thử thách Ngài (Lu-ca 22:28), mà Gia-cốp đã đến với La-ban, là người hình bóng về Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật và tại nơi của La-ban, Gia-cốp đã thuận phục mọi sự mà La-ban đã phán bảo, nên Gia-cốp đã nhận được những bông trái, là những người con được sanh ra bởi Lê-a, bởi Bi-la và bởi Xinh-ba, là công việc do chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời làm thành cho người. Việc của người tin Chúa là phải vâng phục hoàn toàn vào các mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, tuân theo các điều răn của Ngài, cùng noi theo sự dắt dẫn của Đức Thánh-Linh.

Ra-chên (là người hình bóng về Luật pháp văn tự chép trong Kinh-Thánh) tự biết rằng, nếu Lê-a, Bi-la và Xinh-ba đều đã sanh con cho Gia-cốp, thì việc mình (Ra-chên) không sanh sản cho Gia-cốp sẽ không phải chỉ phải tại nơi Gia-cốp hay tại chính bản thân mình, mà là lệ thuộc vào cả hai người và đối với Ra-chên, trái **mandrakes**^{H1736} đó là chìa khoá để giải quyết được vấn đề, nên người đã quyết định cho Lê-a thuê chồng mình (Gia-cốp) với giá của những trái **mandrakes**, còn mình sẽ chờ cơ hội sanh con cho Gia-cốp, nhờ tác dụng của những trái **mandrakes** đó.

Hết thấy mọi sự đó đều ở trong sự cai trị của Đức Chúa Trời, vì Ngài làm nên mọi sự và Ngài ở trong mọi sự và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã khiến cho Lê-a đem đó thuê được Gia-cốp với giá là trái **mandrakes**^{H1736}.

Chữ **cướp** - **taken**^{H3947} chép trong câu 15 trên, đó là chữ **לקח** - **laqach**, số 3947 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự cầm lấy, giữ lấy, nắm chặt lấy, giành được, lĩnh hội được, nhận thức được, đạt được, cưới được*

Chữ **thuê** - **hired**^{H7936} chép trong câu 16 trên, đó là chữ **שָׂקַר** - **sakar**, số 7936 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự cho thuê, sự thuê, sự trả công, sự thưởng, sự hoàn trả tài sản bị mất,*

Tại điểm này, theo thuộc thể thì Lê-a đã tỏ ra sự khôn ngoan, đó là giành được Gia-cốp cho mình, dù chỉ tạm thời một đêm thôi, nhưng với khả năng sẵn sàng của mình, Lê-a có thể sanh tiếp cho Gia-cốp con cái, vì tự Lê-a đã cầu xin Đức Giê-Hô-Va điều đó và việc Lê-a không ích kỷ với em gái mình, khi sẵn lòng đổi trái **mandrakes**^{H1736} đó cho Ra-chên, đồng nghĩa với việc để cho Ra-chên có cơ hội sanh con cho Gia-cốp, dù Lê-a biết rằng, Gia-cốp yêu Ra-chên hơn yêu mình.

Thế nhưng trong thuộc linh thì không phải như vậy, vì Đức Thánh-Linh (La-ban là bóng) đã ban Luật pháp trọn vẹn của Ngài, nghĩa là Đức Chúa Trời đã ban Luật pháp văn tự cho loài người thì trong Luật pháp văn tự đã ẩn chứa Luật pháp của Thánh-Linh sự sống cho những người thuộc về Ngài (mà việc La-ban đã gả cả hai con gái mình cho Gia-cốp và cắt cử hai người hầu gái của mình theo hầu hai con gái của mình đó là bóng).

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên loài người có một mục đích là tìm một dòng dõi thánh và chính Đức Giê-Hô-Va sẽ làm thành công việc của Ngài trên những người được Ngài chọn, mà Gia-cốp là bóng. Tự mỗi người tin Chúa không thể khiến mình trở thành dân thánh cho Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, nhưng chính quyền phép của Lời Đức Chúa Trời và quyền phép của Đức Thánh-Linh sẽ khiến những người tin Chúa được chọn theo tiêu chuẩn (như Gia-cốp) được trở nên dân thánh, là dân thuộc về Nước Đức Chúa Trời.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời biết rõ nguyên nhân nào khiến Ra-chên không sanh sản con cái cho Gia-cốp, và trong ý nghĩa thuộc linh thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời biết rõ nguyên nhân nào khiến cho tâm linh của người tin Chúa chưa thể kết quả cho Luật pháp thánh khiết và công bình cho Ngài.

Trong thuộc thể, Ra-chên biết Gia-cốp đã yêu mình ngay từ lúc ban đầu mới gặp, nhưng kể từ khi Lê-a, Bi-la, rồi Xinh-ba đều sanh con cho Gia-cốp, thì tình yêu của Gia-cốp đối với Ra-chên đã không còn như lúc ban đầu nữa và đó là lý do Ra-chên cần sự hỗ trợ của trái **mandrakes**^{H1736}, để giữ được phẩm giá của mình.

Trong thuộc linh, nếu chúng ta nhìn vào công việc của Hội-Thánh Đấng Christ thời kỳ sau rốt này, chúng ta sẽ thấy Luật pháp văn tự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên, và cũng là cho muôn dân trên đất này, đã không được tôn cao, không được nói đến như người ta đáng phải làm, phải nói đến, theo mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, mà người ta chỉ nhìn vào những phép lạ, những sự mầu nhiệm được

Đức Thánh-Linh tỏ ra qua các tội tớ của Ngài, như các tiên tri, những người được xúc dầu với các ân tứ nói lời tri thức, phép lạ chữa lành và những người tin Chúa thích được thấy các phép lạ, thay vì nhận biết trách nhiệm của mình, là phải tôn cao Lời Đức Chúa Trời, cả Luật pháp văn tự và Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, để được trở nên dân thánh cho Đức Chúa Trời. Trong khi đó, tội ác nơi thế gian ngày càng trở nên tối tăm, đúng như Lời Đức Chúa Jêsus Christ đã phán, trước khi Ngài trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha:

Ma-thi-ơ 24:3-14: Ngài đang ngồi trên núi ô-li-ve, môn đồ tới riêng cùng Ngài, và nói rằng: Xin Chúa phán cho chúng tôi biết lúc nào những sự đó sẽ xảy ra? và có điềm gì chỉ về sự Chúa đến và tận thế. Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Hãy giữ, kẻo có kẻ dỗ dành các người. Vì nhiều người sẽ mạo danh Ta đến mà nói rằng: Ta là Đấng Christ; và sẽ dỗ dành nhiều người. Các người sẽ nghe nói về giặc và tiếng đồn về giặc: hãy giữ mình, đừng bối rối, vì những sự ấy phải đến; song chưa là cuối cùng đâu. Dân này sẽ dấy lên nghịch cùng dân khác, nước nọ nghịch cùng nước kia; nhiều chỗ sẽ có đói kém và động đất. Song mọi điều đó chỉ là đầu sự tai hại. Bấy giờ, người ta sẽ nộp các người trong sự hoạn nạn và giết đi; các người sẽ bị mọi dân ghen ghét vì Danh Ta. Khi ấy cũng có nhiều kẻ sẽ sa vào chước cám dỗ, phản nghịch nhau, và ghen ghét nhau. Nhiều tiên tri giả sẽ nổi lên và dỗ dành lắm kẻ. Lại vì cơ tội ác sẽ thêm nhiều thì lòng yêu mến của phần nhiều người sẽ nguội lặn. Nhưng kẻ nào bền chí cho đến cuối cùng, thì sẽ được cứu. Tin Lành này về nước Đức Chúa Trời sẽ được giảng ra khắp đất, để làm chứng cho muôn dân. Bấy giờ sự cuối cùng sẽ đến.

Nguyên nhân khiến cho người ta không kết quả được cho Nước Đức Chúa Trời, đó là: tình yêu của những người tin Chúa đối với Đức Chúa Jêsus Christ, cũng như đối với Luật pháp của Đức Chúa Trời đã bị nguội lặn, nên ngay từ lúc ban đầu, trong ngày Đức Giê-Hô-Va ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-nai (qua Môi-se) Ngài đã tỏ cho Môi-se những sự mà người cần phải chép xuống trong cuốn sách Luật pháp của Ngài và khi Đức Giê-Hô-Va mạng lệnh cho Giô-suê dẫn dân Y-sơ-ra-ên vượt qua sông Giô-đanh để vào chiếm xứ Ca-na-an, Ngài cũng đã nhắc lại mạng lệnh của Ngài, đó là môi miệng của Giô-suê cũng như hết thảy những người được gọi là tuyển dân của Đức Chúa Trời, phải luôn tôn cao Luật pháp của Đức Chúa Trời, cùng suy gẫm mọi sự đã chép ở trong quyển sách đó, hầu cho trải các đời, sự thành công, sự thịnh vượng, sự mạnh mẽ, sự sống lại và sự sống đời đời luôn ở trong những người nào tin cậy, vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh của Đức Chúa Trời đã được chép ở trong quyển sách đó.

Trở lại với công việc của Đức Giê-Hô-Va đã làm cho Gia-cốp, mà chúng ta đang học và suy gẫm.

Đức Giê-Hô-Va đã nhận lời Lê-a và cho nàng sanh sản con trai thứ năm cho Gia-cốp và đó cũng là trình tự của việc Đức Giê-Hô-Va sẽ làm thành cho tâm linh của những người tin Chúa được trở nên dân thánh cho Ngài, nghĩa là tâm linh của những người đó phải nhận được những sự ban cho của Đức Thánh-Linh, hầu cho tâm linh đó được thực hành trách nhiệm của mình theo tiêu chuẩn đã định của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời.

Sáng thế ký 30:17-18: Đức Chúa Trời nhậm lời Lê-a, nàng thọ thai và sanh cho Gia-cốp một con trai thứ năm. Nàng rằng: Đức Chúa Trời đã đền công tôi, vì cơ tôi đã trao con đòi cho chồng; vậy, nàng đặt tên đứa con trai đó là Y-sa-ca.

Chữ **Y-sa-ca** - **Issachar**^{H3485} chép trong câu 18 trên, đó là chữ יִשָּׂכָר - **Yissaakar**, số 3485, ra từ chữ נָשָׂא - **nasa**, số 5375 và chữ סָכַר - **sakar**, số 7939 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **Có sự ban thưởng cho, sự đền bù cho; sự xóa nợ cho; được chuyển lên cao hơn; được nâng cao lên, sự được tha thứ cho, sự sanh trái, sự chịu đựng, sự mang vác khí giới cho, làm cho chấp nhận được, làm cho thông qua được, sự quét cho sạch,**

Chúng ta đã được biết ý nghĩa của **danh xưng - tên gọi** của mỗi tạo vật đều mang ý nghĩa về **uy quyền, bản tánh, sự vinh hiển, sự tôn trọng**. Đối với **danh xưng - tên gọi** của **Y-sa-ca**, ngoài ý nghĩa tên gọi của một con người trong xã hội, thì trong ý nghĩa thuộc linh, Y-sa-ca con trai thứ năm sanh bởi Lê-a, là người hình bóng về lẽ thật, là Lời Đức Chúa Trời đã dùng để tạo nên các tạo vật có sự sống đời đời trong Đức Chúa Trời, thì đối với tâm linh của loài người, thì Y-sa-ca là khả năng thuộc về Nước Đức Chúa Trời, như một công cụ để tâm linh của người tin Chúa biết công việc mình phải làm trong việc thực hành trách nhiệm của chức vụ thầy tế lễ trong Nước Đức Chúa Trời.

Chức vụ thầy tế lễ trong Nước Đức Chúa Trời khi loài người còn đang sống trên đất này, đó là sự cầu thay,

sự biện luận của một luật sư ở trước mặt quan án công bình, là Đức Chúa Trời, để giải cứu, giải phóng và giải thoát những người tin Chúa, đã vì sự thiếu hiểu biết về Luật pháp của Đức Chúa Trời, bị ma quỷ lừa dối, mà sa vào án phạt; cùng sự can thiệp thuộc linh trước những sự rửa sả của Luật pháp đã và đang ràng buộc thân thể xác thịt của người tin Chúa, mà người tin Chúa lại không nhận biết lý do, nguyên nhân nào khiến cuộc sống của họ bị thất bại, bị bệnh tật, bị tai họa.

Thông qua chức vụ cầu thay của chức vụ thầy tế lễ, đã nhận được khả năng **Y-sa-ca**, mà những người tin Chúa đã nhờ chức vụ này mà được sự giải phóng, được phục hồi thân phận, như ý nghĩa của chữ **Y-sa-ca** trong tiếng Hê-bơ-rơ, đó là: **sự đền bù cho; sự xóa nợ cho; được chuyển lên cao hơn; được nâng cao lên, sự được tha thứ cho, sự sanh trái, sự chịu đựng, sự mang vác khí giới cho, làm cho chấp nhận được, làm cho thông qua được, sự quét cho sạch** mọi tội lỗi để vấn vương.

Chúng ta có thể thấy rõ sự ràng buộc bởi Luật pháp đối với thân thể xác thịt của loài người liên quan đến việc Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời thiết lập chức vụ thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên, ấy là để các thầy tế lễ giảng dạy Luật pháp của Đức Chúa Trời cho tuyển dân của Ngài, hầu cho tuyển dân của Đức Chúa Trời sẽ nhờ sự thông biết về Luật pháp của Đức Chúa Trời mà tránh khỏi cơn thịnh nộ của Giê-Hô-Va (Dân số ký 18:5).

Nhưng cho đến tận ngày sau rốt này, rất nhiều người tin Chúa vẫn còn bị sự rửa sả của Luật pháp cai trị, vì những người mang danh là người đứng giảng Tin-Lành, là những người không phải đến từ Thánh-Linh của Đấng Christ, nhưng bởi chính ý riêng của những người đó, vì thế cho nên những người đó không phải là thầy tế lễ của Nước Đức Chúa Trời và những người đó không thuộc về Đức Thánh-Linh, họ không nhận biết Luật pháp của Thánh-Linh sự sống và họ không có quyền phép của Đức Thánh-Linh, nên những người do những người như vậy chăn dắt sẽ không được tái sanh. Mặc dù nhiều người tin Chúa được nói tiếng mới, nhưng tâm linh những người đó vẫn chưa nhận biết Lễ thật và chưa nhận được những sự ban cho của Đức Thánh-Linh, còn tiếng lạ mà người ta nói đó là do Đức Thánh-Linh ban cho để tâm linh những người đó được gây dựng, nhưng vì họ không được nuôi dưỡng bằng Lễ thật, còn được gọi là sữa thiêng liêng của Đạo, nên họ chưa được nhận lãnh các ân tứ theo tiêu chuẩn của Nước Đức Chúa Trời, như chúng ta đã học, đang học và suy gẫm.

Đức Giê-Hô-Va đã phán: **“Dân ta bị diệt vì cơ thiếu sự thông biết. Bởi người bỏ sự thông biết thì ta cũng bỏ người, đặng người không làm thầy tế lễ cho ta nữa; bởi người đã quên luật pháp của Đức Chúa Trời mình, thì ta cũng sẽ quên con cái người. Chúng nó sanh sản nhiều ra bao nhiêu, thì chúng nó lại phạm tội nghịch cùng ta bấy nhiêu: ta sẽ đổi sự vinh hiển của chúng nó ra sỳnhục.”** (Ô-sê 4:6-7)

Vì Luật pháp văn tự đã không được người ta tôn trọng, nên người ta không cầu xin Đức Chúa Trời ban cho mình khả năng hiểu biết và yêu mến Luật pháp đó và vì người ta đã không cầu xin, nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời không thể ban cho họ.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời biết trước mọi sự cần phải được trang bị cho tâm linh của loài người, hầu cho tâm linh của được phục hồi thân phận mình, mà trởi dậy quản trị xác thịt theo yêu cầu của mạng lệnh mà Đức Giê-Hô-Va đã phán với loài người tại nơi vườn Ê-đen. Nên khi kỳ định đến, Ngài đã tỏ cho Môi-se chép xuống mọi sự thuộc về **nền bền vững** (dành cho sự cứu chuộc loài người) trong quyển sách Luật pháp của Đức Chúa Trời, để lưu truyền trải các thời đại, hầu cho trong loài người, hễ ai tin vào Danh của Đức Giê-Hô-Va mà tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo hết thảy các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Giê-Hô-Va, thì người đó, nghĩa là tâm linh đó sẽ được sự sống lại và được sự sống đời đời.

Cầu xin Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời toàn năng ban ân điển của Ngài cho những người nào tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo những sự tỏ ra của Đức Thánh-Linh, cùng làm theo các mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, là các mạng lệnh đã được chép trong Kinh-Thánh, cùng các mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ, cùng lấy đức tin mà tiếp nhận, suy gẫm và nhờ cậy Đức Thánh-Linh để hiểu biết được những sự đã được tỏ ra trong loại bài này, hầu cho tâm linh người đó sẽ nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà được gây dựng, có kết quả cho Nước Đức Chúa Trời. A-men !